

Hồi thứ mười

Thiếu Niên Anh Hiệp

Gia Luật Tề nói:

- Tam muội, muội hãy nhìn kỹ, huynh võ vào huyết Kiên Nho của nàng ta, nàng ta nhất định sẽ lùi chéch đi để tránh; huynh sẽ võ vào huyết Cự Cốt, nàng ta đành phải giơ đao chém ngược lại. Lúc đó xuất thủ phải nhanh, thì mới có thể đoạt được binh khí của nàng ta.

Hắc y thiếu nữ giận dữ nói:

- Hừ, đâu có dễ thế.

Gia Luật Tề nói:

- Nhìn đây này.

Nói đoạn tay phải võ vào huyết Kiên Nho, một chưởng này xuất thủ xiên xiên chéch chéch, không chế toàn bộ lối thoát trước sau tả hữu, chỉ chừa một kẽ hở ở góc chéo phía sau, hắc y thiếu nữ muốn né tránh chưởng này, ắt phải thoái lui về phía đó hai bước. Gia Luật Tề gật gật đầu, quả nhiên giơ tay võ tới huyết Cự Cốt. Hắc y thiếu nữ định ninh tự nhủ: “Nhất thiết chớ giơ đao chém ngược lại”; nhưng tình thế cho thấy chỉ có làm như thế mới là cách hay nhất, cũng không thể suy tính lâu đành giơ đao chém ngược lại. Gia Luật Tề nói:

- Nhìn đây này!

Ai cũng tưởng chàng sẽ giơ tay đoạt đao, không ngờ tay phải của chàng rút lại, ngang với tay trái, rồi cả hai bàn tay cùng thọt vào trong ống tay áo.

Hắc y thiếu nữ một đao chém hụt, thấy hai tay đối phương cùng chui vào ống tay áo thì hơi ngẩn người.

Gia Luật Tề đột nhiên tay phải vụt chìa ra, dùng hai ngón kẹp lấy sống đao, giật một cái, Hắc y thiếu nữ không giữ được đao, để đối phương đoạt mất.

Mọi người chứng kiến thần kỹ, nhất thời ngây người, rồi mới vỗ tay reo hò. Hắc y thiếu nữ sắc diện ủ dột, đứng im một chỗ. Mọi người đều nghĩ thầm: “Nhị công tử đã không bắt giữ nàng ta, rõ ràng đành cho một con đường sống, sao thiếu nữ không chạy đi, còn chờ gì nữa?”

Gia Luật Tề chậm rãi lùi lại, nói với Gia Luật Yến:

- Nàng ta đã không có binh khí, muội tái đấu thử với nàng ta đi. Mạnh dặn hơn một chút, lưu ý chân nàng ta lúc tung chưởng.

Gia Luật Yến tiến lên hai bước, nói:

- Hoàn Nhan Bình, chúng ta lại tha cho ngươi một lần nữa, ngươi cứ nằng nặc bám theo gây sự, không lẽ đến nay vẫn cố chấp như thế ư?

Hắc y thiếu nữ tên là Hoàn Nhan Bình cúi đầu ngẫm nghĩ. Gia Luật Yến nói:

- Ngươi đã quyết phân thắng bại với ta thì hãy mau vui vẻ lên mà động thủ đi!

Nói đoạn sấn tới tung ra hai quyền đánh thẳng vào mặt đối phương. Hoàn Nhan Bình nhảy lùi né tránh, buồn rầu nói:

- Trả đao cho ta.

Gia Luật Yến sững lại, nghĩ thầm: “Ca ca ta đoạt binh khí của ngươi, nay ta và ngươi bình thủ tương đấu sao ngươi lại còn đòi đao?” Bèn nói:

- Cũng được!

Nàng cầm lấy thanh liễu điệp đao từ tay Gia Luật Tề mà tung cho Hoàn Nhan Bình. Một vệ sĩ xoay ngược cán đao đang cầm, đưa cho Gia Luật Yến, nói:

- Tam tiểu thư, tiểu thư cũng dùng tạm binh khí đi.

Gia Luật Yến nói:

- Không cần.

Nhưng nghĩ lại: “Mình tay không đánh chẳng nổi nàng ta, vậy thì tỷ đao xem sao”. Nàng nhận đơn đao, chém thử hai cái, thấy hơi nặng, đành dùng tạm.

Hoàn Nhan Bình sắc diện nhợt nhạt, tay trái giơ đao, tay phải chỉ Gia Luật Sở Tài, nói:

- Gia Luật Sở Tài, lão giúp quân Mông Cổ giết hại cha mẹ ta, kiếp này ta đã không thể tìm lão trả thù được nữa. Ta hẹn lão tính sổ ở cõi âm vậy!

Lời vừa dứt, tay trái đưa đao lên cửa ngang cổ họng.

Dương Quá nhìn ánh mắt thê lương của Hoàn Nhan Bình, tim bỗng đập mạnh, ngực đau, buột miệng kêu thất thanh:

- Cô cô!

Hoàn Nhan Bình dùng đao tự vẫn. Gia Luật Tề vọt lên hai bước, tay phải chìa ra, lại dùng hai ngón đọat lấy thanh đao lá liễu của Hoàn Nhan Bình, tiện tay điểm luân huyết đao ở vai nàng ta, nói:

- Tự dung sao lại tự vẫn kia chứ?

Giơ đao cửa ngang cổ, hai ngón tay đọat đao, hai sự việc ấy diễn ra trong một cái chớp mắt, mọi người đều nhìn rõ, thanh đao đã nằm trong tay Gia Luật Tề.

Lúc này mọi người trong nhà cùng kêu lên kinh ngạc, hai tiếng “Cô cô!” của Dương Quá không ai để ý. Lục Vô Song ở bên cạnh nghe rõ, thấp giọng hỏi:

- Người gọi ai thế? Thiếu nữ kia là cô cô của người ư?

Dương Quá vội đáp:

- Không, không, không phải!

Nguyên chàng nhìn thấy ánh mắt buồn thảm, hoàn toàn tuyệt vọng của Hoàn Nhan Bình, thấy giống hệt sắc diện của Tiểu Long Nữ lúc chia tay với chàng, thì bất giác chàng như si như cuồng, không biết mình đang ở chốn nào nữa.

Gia Luật Sở Tài chậm rãi nói:

- Hoàn Nhan cô nương, cô nương đã hành thích lão phu ba phen. Lão phu thân làm Tể tướng Mông Cổ, diệt nước Đại Kim, hại chết cha mẹ cô nương. Nhưng cô nương có biết tổ tiên của lão phu đã bị ai tiêu diệt hay không?

Hoàn Nhan Bình lắc đầu, nói:

- Ta không biết.

Gia Luật Sở Tài nói:

- Tổ tiên của lão phu là hoàng tộc nước Đại Liêu, nước Đại Liêu đã bị nước Đại Kim của cô nương tiêu diệt. Con cháu họ Gia Luật ở nước Đại Liêu ta đã bị họ Hoàn Nhan của cô nương giết gần hết, chỉ còn vài người sống sót. Lão phu từ nhỏ lập chí báo thù, mới phò tá đại hãn Mông Cổ tiêu diệt nước Đại Kim của cô nương. Ôi, oán thù tương báo, không biết khi nào mới chấm dứt đây?

Nói câu cuối, Gia Luật Sở Tài ngẩng đầu nhìn ra cửa sổ, nghĩ đến chỉ vì mấy nhà tranh giành ngôi vị đế vương, mà bao thành trấn sầm uất trở thành hoang phế, thân chất thành núi, máu chảy thành sông. Hoàn Nhan Bình im lặng, để lộ mấy chiếc răng trắng như ngọc, nàng cắn môi, hừ một tiếng, nói với Gia Luật Tề:

- Ta ba phen báo thù không xong, tự trách bản lĩnh kém cỏi, đã đi một nhẽ. Ta muốn tự sát, việc đó can hệ gì tới công tử?

Gia Luật Tề nói:

- Cô nương chỉ cần đáp ứng từ nay không tìm đến báo thù nữa, thì cô nương có thể đi đâu tùy ý!

Hoàn Nhan Bình lại hừ một tiếng, nhìn trừng trừng. Gia Luật Tề dùng cán liễu diệp đao ấn nhẹ sau lưng Hoàn Nhan Bình vài cái, giải huyết cho nàng, rồi đưa trả thanh đao. Hoàn Nhan Bình do dự, nửa nhận lại nửa không, cuối cùng cầm lấy, nói:

- Gia Luật công tử, công tử mấy lần thủ hạ lưu tình, dùng lễ đối đãi, ta há không biết? Nhưng dòng họ Hoàn Nhan ta với dòng họ Gia Luật của công tử thù sâu như bể, dẫu công tử có cao nghĩa khảng khái đến mấy, thì mối huyết hải thâm cừu của cha mẹ ta, ta không thể không báo.

Gia Luật Tề nghĩ thầm: “Thiếu nữ này thủy chung cứ bám riết, nàng ta võ công không kém, mình không thể lúc nào cũng kè kè bên cạnh cha già, lỡ có lúc sơ suất biết làm sao đây? Chi bằng dùng lời buộc nàng ta không được tìm đến nữa”, bèn nói to:

- Hoàn Nhan cô nương, cô nương báo thù cho cha mẹ, chí khí đáng khen. Nhưng món nợ của lớp trước, phải do lớp trước thanh toán với nhau. Lớp người sau chúng ta có ân oán của mình. Món nợ máu giữa hai dòng họ chúng ta, cô nương cứ tính với tại hạ là được, nếu còn tìm phụ thân ta, thì lần sau gặp lại cô nương, sẽ rất khó xử cho tại hạ đó.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Hừ, ta võ công thua xa công tử, làm sao tính sổ với công tử kia chứ? Thôi được rồi.

Đoạn nàng che mặt mà đi.

Gia Luật Tề biết nàng ta đi ra bên ngoài, sẽ lại ra tay tự sát, chàng không muốn nàng phải chết, bèn cười khẩy, nói:

- Hi hi, nữ tử họ Hoàn Nhan chẳng có chí gì cả!

Hoàn Nhan Bình quay phắt lại, hỏi:

- Sao lại không có chí?

Gia Luật Tề cười, nói:

- Tại hạ võ công cao hơn cô nương, điều đó không sai, nhưng vì thế mà chịu ư? Tại hạ cao hơn, vì từng được minh sư chỉ điểm, chứ

chẳng phải tại hạ có gì tài giỏi hơn người. Công phu Thiết chưởng của cô nương vốn cũng là một môn võ công vô cùng lợi hại thời nay, nhưng vị sư phụ truyền thụ cho cô nương chưa tinh, thời gian cô nương luyện tập còn ngắn, khó lòng khắc địch chế thắng, là lẽ đương nhiên. Tuổi còn trẻ, chỉ cần khổ công tìm kiếm minh sư, chẳng lẽ không tìm được hay sao?

Hoàn Nhan Bình đang oán giận, nghe chàng nói vậy cũng phải gật gật đầu. Gia Luật Tề lại nói:

- Mỗi lần động thủ với cô nương, tại hạ chỉ sử dụng tay phải, hoàn toàn không phải là tại hạ cao ngạo gì đâu, mà chỉ vì tay trái của tại hạ có lực rất mạnh, đã xuất thủ thường là đả thương đối phương. Bây giờ thế này, cô nương hãy đi tìm học minh sư, học xong hãy đến tìm tại hạ, chỉ cần cô nương buộc được tại hạ phải dùng đến tay trái, thì tại hạ chịu để cô nương lấy đầu, quyết không oán hận.

Gia Luật Tề biết võ công của Hoàn Nhan Bình thua mình quá xa, dù nàng có được cao nhân chỉ điểm, cũng khó thắng nổi một tay của chàng; thiết nghĩ một người chỉ muốn tự sát, nay ta nói khích để người đó tầm sư học nghệ, chuyên tâm tu luyện, thì sau một thời gian họ sẽ không còn ý định tự sát nữa.

Hoàn Nhan Bình nghĩ thầm: “Người không phải là thần thánh, ta khổ công luyện tập, lẽ nào hai tay không thắng nổi một tay của người?” bèn giơ đao chém một nhát vào không trung, trầm giọng, nói:

- Được, quân tử nhất ngôn...

Gia Luật Tề tiếp lời:

- Khoái mã nhất tiên (Ngựa hay chỉ một roi)!

Hoàn Nhan Bình không thềm nhìn mọi người, ngẩng đầu bước đi, nhưng không giấu được vẻ rầu rĩ lộ rõ trên mặt.

Đám thị vệ thấy nhị công tử thả cho Hoàn Nhan Bình đi, dĩ nhiên không dám ngăn lại; họ vội vã vấn an Gia Luật Sở Tài, rồi lui ra. Gia Luật Tấn thấy ở đây náo loạn động trời, mà thủy chung chẳng thấy Dương Quá xuất hiện, thì trong lòng rất lầy lăm lạ.

Gia Luật Yến nói:

- Nhị ca, sao nhị ca lại để cho nàng ta đi?

Gia Luật Tề nói:

- Không cho nàng ta đi, chẳng lẽ giết nàng ta ư?

Gia Luật Yến mỉm cười, nói:

- Nhị ca thả nàng ta đi là sai rồi.

Gia Luật Tề hỏi:

- Sao lại sai?

Gia Luật Yến cười cười, nói:

- Nhị ca đã muốn nàng ta làm chị dâu của muội, thì không nên thả đi.

Gia Luật Tề nghiêm mặt, nói:

- Đừng nói bậy!

Gia Luật Yến thấy Gia Luật Tề nghiêm mặt, sợ nhị ca động nộ, không dám nói đùa nữa.

Dương Quá ở bên ngoài cửa sổ nghe Gia Luật Yến nói “muốn nàng ta làm chị dâu của muội” thì tự đứng vô cớ trong lòng nôn nao, thấy Hoàn Nhan Bình chạy về hướng đông nam, bèn nói với Lục Vô Song:

- Ta đi xem sao.

Lục Vô Song hỏi:

- Xem cái gì?

Dương Quá không trả lời, thi triển khinh công đuổi theo.

Hoàn Nhan Bình võ công không mạnh, song khinh công lại rất cao siêu. Dương Quá đề khí đuổi theo một mạch, mãi đến khi ra khỏi Long Câu trại, mới thấy bóng nàng ta. Chỉ thấy Hoàn Nhan Bình đi vào một sân nhà, đẩy cửa vào phòng. Dương Quá vào theo, nấp ở bên tường. Một lát sau trong phòng thắp đèn, rồi nghe một tiếng thở dài náo nức. Tiếng thở dài này chứa đầy oán sầu, thống khổ.

Dương Quá ở ngoài cửa sổ nghe thấy, ngơ ngẩn xúc động, bất tri bất giác cũng thở dài. Hoàn Nhan Bình nghe vậy cả kinh, vội thổi tắt đèn, lui vào bên góc tường, quát khẽ:

- Ai đó?

Dương Quá đáp:

- Cũng là người đang đau khổ như cô nương.

Hoàn Nhan Bình kinh ngạc, nghe giọng nói của người lạ tựa hồ hoàn toàn không có ác ý, bèn hỏi lại:

- Các hạ rốt cuộc là ai?

Dương Quá nói:

- Tục ngữ có câu “Quân tử báo thù, mười năm chưa muộn”. Cô

nương mấy phen hành thích không thành, định tự sát, sao lại coi rẻ tính mạng của mình như vậy? Chẳng phải quá xem nhẹ mỗi huyết hải thâm cừ hay sao?

Kẹt một tiếng, hai cánh cửa phòng mở ra, Hoàn Nhan Bình thấp đèn lên, nói:

- Mời các hạ vào.

Dương Quá chấp tay từ ngoài cửa, bước vào. Hoàn Nhan Bình thấy chàng dùng trang phục quân quan Mông Cổ, còn rất trẻ, thì hơi kinh ngạc, nói:

- Các hạ dạy rất phải, thỉnh vấn quý tính đại danh?

Dương Quá không trả lời, hai bàn tay lồng trong ống tay áo, nói:

- Gia Luật Tề nói khoác không biết ngượng, cho rằng chỉ dùng tay phải đã là tài giỏi, kỳ thực muốn đoạt đơn đao, điểm huyết người khác, vẫn dùng một tay, thì có gì khó đâu?

Hoàn Nhan Bình trong bụng nghĩ khác, nhưng chưa hiểu dụng ý của đối phương, nên không tiện phản bác. Dương Quá nói tiếp:

- Ta sẽ dạy cho cô nương ba chiêu võ công, là có thể buộc Gia Luật Tề phải dùng cả hai tay. Bây giờ ta sẽ làm thử trước với cô nương, ta không dùng tay, cũng không dùng chân, đấu với cô nương vài chiêu, được chăng?

Hoàn Nhan Bình lấy làm lạ, nghĩ thầm: “Không lẽ người có yêu pháp, hay là chỉ khoác lác?” Dương Quá thấy nàng do dự, thì nói:

- Cô nương cứ việc dùng đao chém ta, nếu ta tránh không được, có chết cũng không oán trách.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Thôi được. Ta không dùng đao, chỉ dùng quyền, chưởng đánh các hạ là được rồi.

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Không, ta không dùng tay chân mà đoạt đơn đao của cô nương, thì cô nương mới tin phục chứ.

Hoàn Nhan Bình thấy chàng nửa cười nửa không, trong bụng hơi giận, nói:

- Các hạ tài tình như thế, quả ta chưa từng gặp.

Đoạn rút đơn đao chém xuống vai chàng. Nàng thấy Dương Quá hai bàn tay lồng trong ống tay áo, làm như vô sự, thì sợ đả thương chàng, lưỡi đao chếch đi một chút. Dương Quá thấy vậy, thản nhiên

nói:

- Đừng có nhường, cứ chém thật đi!

Thanh liễu diệp đao bèn chém thẳng xuống, chỉ còn cách vai chàng hơn một tấc. Hoàn Nhan Bình thấy chàng chẳng thềm lý đến, thâm khâm phục sự can đảm của chàng, lại nghĩ thầm: “Hay y là một kẻ ngớ ngẩn?” đao liền chém ngang sang, chẳng dung tình nữa. Dương Quá lập tức rùn mình xuống, lưỡi đao phạt qua, chỉ cách đỉnh đầu một tấc. Hoàn Nhan Bình hăng lên, vung đao chém thẳng. Dương Quá tránh đao, nói:

- Cô nương có thể phối hợp với chưởng pháp.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Được!

Nàng dùng đao phạt ngang, tay trái đánh ra. Dương Quá nghiêng mình tránh, nói:

- Nhanh chút nữa!

Hoàn Nhan Bình liền thi triển đao pháp phối hợp với chưởng pháp, càng đánh càng nhanh. Dương Quá nói:

- Chưởng pháp của cô nương lợi hại hơn đao pháp. Gia Luật Tề gọi đây là công phu Thiết chưởng, phải vậy không?

Hoàn Nhan Bình gật đầu, xuất thủ hiểm ác hơn. Dương Quá thủy chung vẫn hai tay lồng trong ống áo, múa lượn giữa chưởng ảnh đao phong. Đơn đao thiết chưởng của Hoàn Nhan Bình vẫn chưa chạm được vào quần áo của chàng.

Hoàn Nhan Bình đã sử quá nửa pho đao pháp, thì Dương Quá nói:

- Cẩn thận đó, nội trong ba chiêu, ta sẽ đoạt đao của cô nương.

Hoàn Nhan Bình lúc này đã hết sức thán phục chàng, nhưng bảo rằng nội trong ba chiêu, sẽ đoạt được binh khí, thì vẫn chưa tin; nàng bất giác nắm chặt cán đao hơn, nói:

- Các hạ đoạt đi!

Rồi dùng chiêu “Vân hoành Tần lĩnh” phạt đao ngang đầu Dương Quá. Dương Quá cúi đầu, luôn nghiêng ra, dùng góc trán đụng vào huyệt Khúc Trì ở khuỷu tay nàng. Hoàn Nhan Bình cánh tay tê dại, ngón tay vô lực. Dương Quá ngẩng đầu, há mồm, cắn lấy sống đao, nhẹ nhàng đoạt lấy thanh đao, tiếp đó nghiêng đầu sang một bên, cán đao thúc nhẹ vào bên sườn nàng, điểm trúng huyệt đạo ở đó. Dương Quá ngẩng mặt, há miệng, hất thanh đao lên trời, nói:

- Thế nào, đã phục chưa?

Nói xong năm chữ ấy, thì thanh đao rút xuống, Dương Quá há miệng cắn lấy thanh đao, cười hi hi nhìn Hoàn Nhan Bình. Hoàn Nhan Bình vừa kinh ngạc vừa vui mừng, gật gật đầu.

Dương Quá thấy làn thu ba của nàng dung đưa, kiều mị động nhân, bất giác muốn ôm nàng thơm một cái nhưng làm như vậy quá liều lĩnh, miệng cắn sổng đao, mặt đỏ bừng. Hoàn Nhan Bình không biết tâm sự của chàng, thấy sắc diện của chàng hơi lạ, chỉ thấy toàn thân nàng tê dại, hai chân bủn rủn muốn ngã khụy xuống. Dương Quá bước tới một bước, cách nàng chưa đầy một thước, định nhả đao, kề môi thơm nàng một cái, bỗng nghĩ thầm: “Nàng rất cảm kích trước việc Gia Luật Tề dùng lễ đối đãi với nàng, chẳng lẽ ta lại không bằng Gia Luật Tề? Hừ, ta phải hơn hẳn về mọi phương diện”. Thế là chàng cúi đầu, dùng cán đao thúc nhẹ vào lưng giải huyết cho nàng, rồi chìa cán đao cho nàng.

Hoàn Nhan Bình chưa nhận đao, quì xuống đất, nói:

- Xin sư phụ chỉ điểm, tiểu nữ trả được mối thù cho cha mẹ, sẽ mãi mãi ghi nhớ đại đức.

Dương Quá vội đỡ nàng dậy, dùng tay cầm đao đang cắn ở miệng đưa trả nàng, nói:

- Ta sao có thể làm sư phụ của cô nương? Ta chỉ có thể dạy cho cô nương cách giết Gia Luật Tề mà thôi.

Hoàn Nhan Bình cả mừng, nói:

- Chỉ cần giết được Gia Luật Tề, thì ca ca và muội muội của hần tiểu nữ đều không sợ, bấy giờ sẽ giết được phụ thân hần...

Nói đến đây, sực nhớ điều gì, buồn bã nói:

- Ôi, chờ tiểu nữ học cách giết được Gia Luật Tề, thì phụ thân hần đâu còn sống nữa? Mối thù của cha mẹ vậy là không bao giờ trả được.

Dương Quá cười, nói:

- Phụ thân của Gia Luật Tề đã chết ngay đâu mà lo.

Hoàn Nhan Bình ngạc nhiên, hỏi:

- Nghĩa là sao?

Dương Quá nói:

- Muốn giết Gia Luật Tề thì có khó gì? Bấy giờ ta dạy cô nương ba chiêu, ngay đêm nay đã có thể giết chết hần.

Hoàn Nhan Bình từng ba lần hành thích Gia Luật Sở Tài, cả ba phen đều bị Gia Luật Tề dễ dàng đánh bại, biết chàng ta võ công cao hơn nàng nhiều lần, nghĩ thâm viên quân quan Mông Cổ trẻ tuổi này dù giỏi võ đến mấy, cũng chưa chắc địch nổi Gia Luật Tề, dẫu có thắng nổi, cũng quyết không thể chỉ dạy nàng có ba chiêu, mà đã đủ để giết Gia Luật Tề, lại giết ngay trong đêm nay, thì càng không đời nào có chuyện đó. Nàng sợ Dương Quá buồn, không dám phản bác, chỉ nhè nhẹ lắc đầu, đăm đăm nhìn chàng bằng ánh mắt long lanh, lúng liếng.

Dương Quá biết rõ tâm ý của nàng, nói:

- Đúng là võ công của ta, nếu đánh nhau thật, chưa chắc ta địch nổi Gia Luật Tề; nhưng dạy cho cô nương ba chiêu để đi giết hắn ngay trong đêm nay, thì không có gì khó. Chỉ lo hắn đã tha cho cô nương ba lần, cô nương không nở ra tay mà thôi.

Hoàn Nhan Bình động lòng, quả quyết nói:

- Hắn tuy có đức với tiểu nữ, nhưng mối thù của cha mẹ không thể không báo.

Dương Quá nói:

- Được vậy ta sẽ dạy cho cô nương ba chiêu. Nếu cô nương có thể giết được hắn, mà cô nương lại tha cho hắn, thì sao?

Hoàn Nhan Bình nói:

- Thì tùy các hạ xử trí. Các hạ võ công cao siêu thế, muốn đánh muốn giết, tiểu nữ làm sao thoát nổi?

Dương Quá nghĩ thầm: “Ta nở lòng nào giết nàng? Nàng giết hắn hay tha cho hắn, đâu có liên quan gì đến ta?” Bèn mỉm cười, nói:

- Thực ra ba chiêu cũng không có gì mới lạ. Cô nương hãy nhìn cho rõ này.

Đoạn gươm dao thông thả chém từ trái qua phải, nói:

- Chiêu thứ nhất là “Vân hoành Tần lĩnh”.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Chiêu này tiểu nữ biết lâu rồi, khỏi cần phải dạy.

Thấy lưỡi dao phạt ngang, nàng nghiêng người né tránh. Dương Quá đột nhiên gươm tay trái chop bàn tay phải của nàng, nói:

- Chiêu thứ hai là “Khô đằng triền thụ”.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Đây là một chiêu trong “Thiết chưởng cầm nã thủ” của tiểu nữ.

Dương Quá nắm bàn tay mềm mại, trong lòng nao nao, cười, nói:

- Cô nương nên học “Dương chỉ ngọc chưởng công” mới phải, sao lại đi học “Thiết chưởng cầm nã thủ”?

Hoàn Nhan Bình không hiểu câu nói đùa của chàng, nói:

- Có môn “Dương chỉ ngọc chưởng công” ư? Nghe cái tên ấy hay đấy.

Nàng chỉ thấy chàng bóp bóp nhẹ bàn tay nàng, nghĩ như thế đâu có lợi hại bằng môn cầm nã thủ trong Thiết chưởng của nàng, nghĩ thầm: “Chiêu thứ nhất và chiêu thứ hai của chàng đều là thứ ta đã biết, không lẽ chỉ dựa vào một chiêu thứ ba mà giết được Gia Luật Tề?” Dương Quá nhìn chăm chú vào mắt nàng, nói:

- Nhìn cho kỹ này!

Đột nhiên xoay cổ tay, đưa ngang lưỡi đao cửa cổ mình.

Hoàn Nhan Bình cả kinh, kêu lên:

- Các hạ làm gì vậy?

Tay phải của nàng bị Dương Quá nắm giữ, nàng vội đưa tay trái giằng lấy đơn đao. Tuy trong lúc nguy cấp song chiêu “Thiết chưởng cầm nã thủ” nàng sử dụng cực chuẩn, chớp ngay cổ tay Dương Quá xoay ra ngoài, đơn đao không thể cửa vào cổ chàng được.

Dương Quá buông tay nàng, lùi lại hai bước, cười hỏi:

- Cô nương biết cách rồi chứ?

Hoàn Nhan Bình hoảng hồn, tim vẫn còn đập dồn, chưa rõ dụng ý của chàng. Dương Quá cười, nói:

- Cô nương thoát sử chiêu “Vân hoành Tần lĩnh” phạt ngang, rồi sử chiêu “Khô đằng thiên thụ” nắm lấy tay phải của Gia Luật Tề, chiêu thứ ba thì giờ đao cửa cổ tự sát, Gia Luật Tề ắt sẽ dùng tay trái cứu cô nương. Gia Luật Tề đã thề với cô nương, chỉ cần cô nương buộc hắn sử dụng tay trái, hắn sẽ để cho cô nương giết hắn mà hắn không một lời oán trách. Như thế được chưa?

Hoàn Nhan Bình nghĩ thấy đúng vậy. Nàng sững sờ nhìn Dương Quá. Dương Quá nói:

- Ba chiêu này hoàn toàn chắc thắng, nếu không, cứ đem đầu ta đi mà chặt.

Hoàn Nhan Bình lắc đầu, nói:

- Gia Luật Tề đã nói không dùng tay trái, thì nhất định hắn sẽ không dùng. Lúc ấy sẽ ra sao?

Dương Quá nói:

- Còn ra sao nữa? Thì cô nương sẽ vĩnh viễn không trả được mối thù, chết rồi còn trả sao được nữa?

Hoàn Nhan Bình buồn bã gật đầu, nói:

- Các hạ nói phải lắm. Đa tạ chỉ điểm bên mê. Cuối cùng thì các hạ là ai?

Dương Quá chưa kịp trả lời, ngoài song bỗng có giọng thiếu nữ nói:

- Chàng ta là Đô ngọc, cô nương chớ tin lời quỷ quái của chàng ta.

Dương Quá nghe giọng nói của Lục Vô Song, chỉ cười cười, thây kệ. Hoàn Nhan Bình chạy ra cửa sổ ngó, chỉ thấy một bóng người nhảy qua tường vây ra khỏi sân.

Hoàn Nhan Bình định đuổi theo, Dương Quá kéo tay nàng, cười, nói:

- Đừng đuổi theo, là một bạn đồng hành của ta đó. Nàng ta rất thích gây khó dễ với ta.

Hoàn Nhan Bình nhìn chàng, ngẫm nghĩ một lát nói:

- Các hạ đã không muốn xưng danh thì thôi. Tiểu nữ tin rằng các hạ có thiện chí đối với tiểu nữ.

Dương Quá thấy ánh mắt nàng dung đưa, thần sắc âm đạm, bất giác thấy nàng thật tội nghiệp, bèn cầm tay nàng, kéo nàng ngồi kề vai bên mép giường, dịu dàng nói:

- Ta họ Dương tên Quá, ta là người Hán, không phải là người Mông Cổ. Cha mẹ ta đều mất cả rồi, cũng như cô nương vậy...

Hoàn Nhan Bình nghe chàng nói đến đây, thì lòng bồi hồi, nước mắt rưng rưng. Dương Quá xúc động bỗng khóc òa lên. Hoàn Nhan Bình rút trong túi ra một chiếc khăn tay, đưa cho chàng. Dương Quá cầm khăn lau mặt, nghĩ đến thân phận của mình, lệ lại trào ra.

Hoàn Nhan Bình gượng cười, nói:

- Dương gia, hãy xem tiểu nữ làm theo chiêu khốc của các hạ này.

Dương Quá nói:

- Đừng gọi ta là Dương gia. Cô nương năm nay bao nhiêu tuổi?

Hoàn Nhan Bình nói:

- Tiểu nữ mười tám, còn các hạ?

Dương Quá nói:

- Ta cũng mười tám.

Nghĩ thầm: “Nếu mình ít tháng hơn, chẳng hóa không được gọi nàng bằng muội muội ư?” Bèn nói:

- Ta sinh tháng Giêng, từ giờ cô nương cứ gọi ta là Dương đại ca thì được. Ta cũng chẳng khách sáo, gọi cô nương là Hoàn Nhan muội tử.

Hoàn Nhan Bình đỏ mặt, cảm thấy người này hành sự bộc trực, tính tình cổ quái, đối với nàng quả nhiên không hề có ác ý, bên gật gật đầu.

Dương Quá thấy nàng gật đầu thì hết sức vui mừng. Hoàn Nhan Bình diện mạo thanh tú, thân hình mảnh mai, gặp nhiều bất hạnh, tựa hồ sinh ra là để người ta thương yêu, nhưng điều đáng nói nhất là đôi mắt nàng giống hệt Tiểu Long Nữ. Chàng không biết rằng một người trong lòng đau khổ, thì ánh mắt dĩ nhiên đượm vẻ sầu muộn, ai mà chẳng vậy, bảo đôi mắt của Hoàn Nhan Bình giống Tiểu Long Nữ chỉ là cảm giác tự an ủi của chàng mà thôi. Chàng đắm đuối nhìn nàng, bỗng ảo tưởng hắc y thành bạch y, ảo tưởng khuôn mặt gầy gầy thành khuôn mặt kiều diễm của Tiểu Long Nữ, có cái nhìn đắm đuối, chan chứa vẻ cầu khẩn, thương nhớ, tiếc nuối.

Hoàn Nhan Bình hơi sợ, gỡ nhẹ tay khỏi tay chàng, hỏi nhỏ:

- Dương đại ca sao vậy?

Dương Quá như tỉnh mộng, thở dài, nói:

- Không sao. Muội có đi giết Gia Luật Tề hay không?

Hoàn Nhan Bình nói:

- Muội đi chứ. Dương đại ca có đi với muội hay không?

Dương Quá định trả lời “Tất nhiên ta đi với muội”, nhưng lại nghĩ thầm: “Nếu có ta ở bên cạnh, nàng sẽ không sợ, hành động tự sát sẽ không quả quyết, Gia Luật Tề sẽ không trúng kế”, bèn nói:

- Ta không tiện đi với muội.

Hoàn Nhan Bình lộ vẻ thất vọng rõ rệt, Dương Quá chợt mềm lòng, cơ hồ bằng lòng đi cùng với nàng, thì Hoàn Nhan Bình nói:

- Thôi được rồi, Dương đại ca, chỉ e muội sẽ không gặp lại Dương đại ca nữa.

Dương Quá vội nói:

- Không đâu, có lẽ nào? Ta...

Hoàn Nhan Bình buồn bã lắc đầu, chạy ra khỏi nhà, trong giây

lát đã quay lại chỗ trú đêm của Gia Luật Tấn.

Lúc này mấy cha con Gia Luật Sở Tài ai nấy đã về phòng mình, sắp ngủ yên. Hoàn Nhan Bình gõ mạnh vào cánh cửa hai tiếng, gọi to:

- Hoàn Nhan Bình cầu kiến Gia Luật công tử Gia Luật Tề.

Mấy tên thị vệ chạy ra, định ngăn cản, thì Gia Luật Tề mở cửa ra, hỏi:

- Hoàn Nhan cô nương, có chuyện gì vậy?

Hoàn Nhan Bình nói:

- Ta muốn lĩnh giáo cao chiêu của công tử.

Gia Luật Tề lấy làm lạ, nghĩ thầm: “Sao cô nàng không tự lượng sức?” Bèn lùi sang một bên, giơ tay phải, nói:

- Mời vào.

Hoàn Nhan Bình vào phòng, rút đao, tấn công liền, đao phong phối hợp với Thiết chưởng chưởng pháp, một đao hai chưởng từ hai phía tả hữu đánh vào. Gia Luật Tề buông xuôi tay trái, tay phải hóa giải đao, chưởng của đối phương, nghĩ thầm: “Phải nghĩ cách khiến nàng ta thấy khó mà lùi, từ rày không dám đến quấy nhiễu nữa”.

Hai người đấu một hồi, Hoàn Nhan Bình sắp sử dụng ba chiêu Dương Quá vừa dạy, thì ngoài cửa bỗng có tiếng thiếu nữ nói:

- Gia Luật Tề, Hoàn Nhan cô nương định lừa công tử sử dụng tay trái đấy, hãy cẩn thận.

Chính là giọng nói của Lục Vô Song. Gia Luật Tề hơi sững, Hoàn Nhan Bình không đợi chàng ta hiểu ra, lập tức sử chiêu “Vân hoành Tần lĩnh” phạt ngang, chờ khi chàng ta nghiêng mình né tránh, thì đột nhiên dùng tay trái sử chiêu “Khô đằng thiên thụ”, chộp lấy tay phải của Gia Luật Tề, còn tay phải cầm đao thì đưa ngay về cửa mạnh một cái vào cổ mình. Trong khoảnh khắc ấy, đầu óc Gia Luật Tề vụt hiện ý nghĩ: “Có cứu nàng ta hay không? Nhưng nàng ta lừa ta dùng tay trái, nếu ta dùng tay trái, thì ta phải nộp mạng cho nàng. Đại trượng phu chết thì thôi, lẽ nào thấy người ta chết không cứu?”

Dương Quá dự đoán tâm tư của Gia Luật Tề, chỉ cần đột nhiên sử dụng ba chiêu này, Gia Luật Tề nhất định sẽ phải dùng tay trái để cứu; ai dè Lục Vô Song lại gây rắc rối, đi nhắc trước cho Gia Luật Tề biết. Đáng lẽ ba chiêu này đã mất thiêng, nhưng Gia Luật Tề hào hiệp khảng khái, biết rõ ra tay cứu tức là mình sẽ mất mạng, vẫn

dùng tay trái chộp cổ tay phải của Hoàn Nhan Bình, vặn ra ngoài, đoạt liễu diệp đao của nàng ta. Hai người cùng nhảy lùi hai bước. Gia Luật Tề không đợi nàng lên tiếng, quẳng đao đi, nói:

- Cô nương đã buộc ta phải sử dụng tay trái, vậy cô nương cứ việc giết ta, nhưng ta có một điều cầu xin cô nương.

Hoàn Nhan Bình mặt tái nhợt, hỏi:

- Là điều gì?

Gia Luật Tề nói:

- Xin cô nương đừng sát hại gia phụ.

Hoàn Nhan Bình hừ một tiếng, lại gằn, nhặt thanh đao giơ lên, dưới ánh đèn chỉ thấy Gia Luật Tề thần sắc thản nhiên, có uy, lộ rõ khí khái nam tử hán, nghĩ vừa rồi chàng chỉ vì cứu sống nàng mà sử dụng tay trái, nữ nào nàng đang tâm chém chàng? Ánh mắt đầy sát khí chuyển thành nhu hòa, Hoàn Nhan Bình quẳng đao xuống đất, ôm mặt chạy ra.

Nàng để mặc hai chân muốn đưa nàng tới đâu thì đến, chạy mãi ra tận ngoại ô, tới bên một con mương nhỏ, nhìn ánh sao in bóng dưới dòng nước, tâm trạng rối bời. Rất lâu sau, nàng mới thở dài nảo nuốt.

Bỗng nghe sau lưng cũng có tiếng thở dài. Hoàn Nhan Bình kinh ngạc, quay lại, thấy người đứng sau lưng mình chính là Dương Quá. Nàng gọi một tiếng “Dương đại ca”, rồi cúi đầu im lặng.

Dương Quá nắm lấy hai tay nàng, an ủi:

- Báo thù cho cha mẹ vốn là việc không dễ, cũng không nên nóng vội.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Dương đại ca thấy hết cả chứ?

Dương Quá gật gật đầu. Hoàn Nhan Bình nói:

- Đối với hạng người vô dụng như muội, báo thù tất nhiên là việc không dễ. Muội chỉ cần có một nửa bản lĩnh của Dương đại ca, thì sẽ không thất bại như thế này.

Dương Quá buông tay nàng, hai người cùng ngồi xuống một gốc cây lớn, chàng nói:

- Dù học được võ công như ta, cũng vô dụng thôi. Muội tuy chưa trả được mối thù, nhưng còn biết kẻ thù là ai, sau này sẽ có dịp tốt. Chứ ta thì cha mình chết thế nào, ai giết cha ta, ta cũng không biết, còn nói gì đến chuyện báo thù?

Hoàn Nhan Bình ngăn người, hỏi:

- Cha mẹ của Dương đại ca cũng bị giết hại ư?

Dương Quá thở dài, nói:

- Mẹ ta chết vì bệnh; còn cha ta thì không rõ vì sao chết, chết thế nào? Ta không được biết mặt cha mình.

Hoàn Nhan Bình hỏi:

- Sao lại thế?

Dương Quá nói:

- Khi mẹ ta sinh ra ta, thì cha ta đã chết. Ta thường hỏi mẹ ta, cha con cuối cùng bị chết như thế nào, kẻ thù là ai? Mỗi lần hỏi thế, mẹ ta chỉ ứa nước mắt không trả lời, lâu dần ta không dám hỏi nữa. Bấy giờ ta nghĩ chờ ta lớn thêm vài tuổi, sẽ hỏi cũng chưa muộn; nào ngờ mẹ ta bỗng nhiên bị bệnh qua đời. Khi mẹ ta lâm chung, ta có hỏi, mẹ ta chỉ lắc đầu, nói: “Cha con... cha con... ôi, hài nhi, kiếp này con đừng nghĩ đến việc trả thù. Con hãy hứa với mẹ, nhất định đừng tính chuyện trả thù cho cha con!” Ta bi thương không chịu nổi, kêu to: “Con không hứa. Con không hứa!” Mẹ ta nấc lên, rồi tắt thở. Ôi, muội bảo ta sống thế có khổ hay không?

Chàng kể chuyện này cốt để an ủi Hoàn Nhan Bình, nhưng kể xong thì chính mình cũng cảm thấy đau khổ. Tục ngữ có câu “Mối thù giết cha, không đội trời chung”. Kẻ nào không báo thù cho cha, sẽ phạm tội lớn nhất, tội bất hiếu, suốt đời bị người đời sỉ nhục, khinh bỉ. Dương Quá ngay họ tên kẻ giết cha cũng không biết, mối hận ấy dồn nén trong lòng đã lâu, lúc này thổ lộ, giọng nói dĩ nhiên chứa đầy phần uất.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Vậy ai nuôi dưỡng Dương đại ca?

Dương Quá nói:

- Làm gì có ai? Tự ta nuôi dưỡng ta. Sau khi mẹ ta chết, ta lưu lạc giang hồ, xin nơi này một bữa, ngủ chỗ kia một đêm; có khi đói mờ cả mắt, đành đi lấy trộm quả dưa, củ khoai, bị người ta tóm được, đánh cho no đòn. Muội xem, còn bao nhiêu vết sẹo đây này, toàn là do hồi nhỏ bị đòn mà ra.

Dương Quá vừa nói vừa vén ống tay áo, ống quần, chìa cho Hoàn Nhan Bình coi, dưới ánh sao lờ mờ, nàng không nhìn rõ, Dương Quá liền cầm tay nàng sờ vào vết sẹo ở bắp chân. Hoàn Nhan Bình sờ sờ

thấy vết sẹo ở bắp chân chàng thì không khỏi buồn, nghĩ mình tuy quốc phá gia vong, nhưng cha mẹ còn để lại bao nhiêu người thân thích, vô số của cải; so với thân thể của chàng thật là còn may mắn hơn nhiều.

Hai người im lặng hồi lâu, Hoàn Nhan Bình nhè nhẹ rút tay khỏi bắp chân chàng, nhưng vẫn để chàng cầm tay, hỏi nhỏ:

- Dương đại ca làm sao lại học được võ công cao cường? Do đâu lại làm quan cho người Mông Cổ?

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Ta không phải làm quan cho người Mông Cổ, ta mặc quần áo Mông Cổ chỉ là để tránh sự truy đuổi của kẻ thù mà thôi.

Hoàn Nhan Bình mừng nói:

- Thế thì hay quá.

Dương Quá hỏi:

- Sao lại hay?

Hoàn Nhan Bình đỏ mặt, nói:

- Người Mông Cổ là kẻ tử thù của nước Đại Kim muội muội, dĩ nhiên muội chỉ mong Dương đại ca không phải làm quan cho người Mông Cổ.

Dương Quá nắm bàn tay mềm mại, ấm áp, mượt mà của nàng, thì tâm thần bất định, hỏi:

- Nếu ta làm quan cho nước Đại Kim, muội sẽ đối với ta như thế nào?

Hoàn Nhan Bình thoát đầu thấy chàng dung mạo tuấn tú, võ công cao cường, đã thích ba phần; hướng hồ trong lúc hoạn nạn, lại được chàng thành tâm trợ giúp, rồi lại nghe chàng thổ lộ thân thế, càng thêm thương cảm vài phần; song lúc này nghe đôi lời của chàng không được hảo ý, thì nàng cũng chẳng tức giận, chỉ thở dài, nói:

- Nếu phụ thân muội còn sống, Dương đại ca muốn gì, phụ thân muội đều có thể dành cho Dương đại ca. Bây giờ phụ mẫu của muội đều mất cả rồi, còn biết nói gì?

Dương Quá nghe giọng nói dịu dàng, thì đặt tay lên vai nàng, ghé tai nói nhỏ:

- Muội tử, ta xin muội một điều.

Hoàn Nhan Bình trống ngực đập dồn, đoán chàng sẽ nói gì, thấp giọng hỏi:

- Gì cơ?

Dương Quá nói:

- Ta muốn thớm mắt muội, muội cứ yên tâm! Ta chỉ thớm mắt muội, chứ không phạm gì khác.

Hoàn Nhan Bình lúc đầu tưởng là chàng xin cầu hôn, lại sợ chàng đòi gán gũ về thể xác, nếu mình cự tuyệt, chàng ta sử dụng vũ lực, thì nàng đối phó sao nổi? Huống hồ bàn tay nhỏ bé của nàng đang nằm trong bàn tay to khỏe của chàng, đã cảm thấy ý loạn tình mê, chàng chẳng cưỡng bức, nàng cũng khó kiềm chế. Không ngờ chàng chỉ xin thớm mắt, thì cũng yên tâm, nhưng không khỏi có phần thất vọng. Nàng đắm đuối nhìn chàng, ánh mắt có phần e thẹn. Dương Quá nhìn nàng chăm chăm, bỗng nhiên nhớ lúc chia tay lần thứ nhất với mình, Tiểu Long Nữ cũng nhìn chàng đắm đuối và e thẹn thế này, bất giác chàng kêu to lên, đứng bật dậy.

Hoàn Nhan Bình giật mình, định hỏi chàng vì sao, nhưng lại thôi.

Dương Quá trong lòng bấn loạn, trước mặt cứ lúng liếng ánh mắt của Tiểu Long Nữ. Ngày ấy, khi nhìn thấy ánh mắt của Tiểu Long Nữ, chàng còn là một gã trai trong trắng, đối với Tiểu Long Nữ chỉ một niềm tôn kính, hoàn toàn không biết hàm ý bên trong; còn bây giờ, từ hôm xuống núi, sau mấy ngày ở chung với Lục Vô Song, vừa rồi lại kề vai áp má với Hoàn Nhan Bình, chàng bỗng đại ngộ, bây giờ mới lĩnh hội nhu tình mật ý của Tiểu Long Nữ, thì quá ư buồn phiền, chỉ muốn đập đầu vào thân cây mà chết quách, nghĩ bụng: “Cô cô đối với ta nặng tình như thế, lại bảo muốn làm thê tử của ta, ta lại nữ phụ mỹ ý của nàng; bây giờ biết tìm nàng ở đâu kia chứ?” Đột nhiên chàng kêu lên, ôm chầm lấy Hoàn Nhan Bình mà thớm vào mắt nàng.

Hoàn Nhan Bình thấy chàng như si như cuồng, trong bụng vừa sợ vừa thích, chỉ thấy hai cánh tay chàng như hai thanh sắt, ghì chặt hai eo lưng mình, thì nhắm mắt lại, tiếp nhận sự âu yếm cuồng nhiệt của chàng, cảm thấy chàng thớm hết mắt trái lại thớm mắt phải, nghĩ thầm người này tuy cuồng bạo, nhưng biết giữ chữ tín, đâu biết vì sao chàng chỉ thớm vào mắt nàng? Đột nhiên Dương Quá gọi:

- Cô cô, cô cô!

Giọng nói của chàng đầy âu yếm, song cũng đầy đau khổ. Hoàn Nhan Bình đang định hỏi chàng gọi ai, thì sau lưng họ có một giọng thiếu nữ vang lên:

- Cảm phiền hai vị!

Dương Quá và Hoàn Nhan Bình cùng giật mình, rời nhau ra, thấy có một người đứng bên cạnh, mặc áo bào màu xanh. Hoàn Nhan Bình trống ngực đập dồn, mặt đỏ bừng, cúi đầu mân mê tà áo, không dám nhìn người kia. Dương Quá thì nhận ngay ra chính là người hôm rồi ở tiểu khách điểm đã dắt trộm lừa của Lý Mạc Sầu, quả thật là có ơn cứu mạng đối với chàng và Lục Vô Song. Thấy hai bên tóc mai buông dài của người đó, thì ra là một thiếu nữ, bèn cúi mình thật thấp, nói:

- Hôm rồi được cô nương cứu viện, đại đức khó quên.

Thiếu nữ áo xanh cung kính đáp lễ, nói:

- Dương gia lúc này còn nhớ người bạn vào sinh ra tử của mình hay chăng?

Dương Quá hỏi:

- Cô nương muốn nhắc đến...

Thiếu nữ nói:

- Sư đồ Lý Mạc Sầu vừa nãy đã bắt nàng ta mang đi!

Dương Quá cả kinh, run run hỏi:

- Thật ư? Hiện... giờ nàng ta... không sao cả chứ?

Thiếu nữ nói:

- Tạm thời thì chưa sao. Lục cô nương khẳng khẳng bảo rằng quyển sách bí truyền đã bị Cái Bang cướp mất, Xích Luyện ma đầu áp giải Lục cô nương đuổi theo Cái Bang đòi lại. Chắc tính mệnh thì chưa sao, song bị hành hạ chắc là khó tránh.

Dương Quá nói:

- Chúng ta mau đi cứu Lục cô nương.

Thiếu nữ nói:

- Dương gia võ công tuy cao, song chỉ e chưa phải là đối thủ của Xích Luyện ma đầu. Chúng ta tìm mụ thì chỉ là tự dẫn xác nọp mạng mà thôi.

Dưới ánh sao mờ, Dương Quá thấy diện mạo của thanh y thiếu nữ thật là ma chê quỷ hờn, da mặt không hề lay động, cứ y như một xác chết, khiến ai trông thấy cũng không khỏi e sợ. Chàng không dám nhìn thẳng vào mặt nàng ta nữa, nghĩ thầm: “Cô nương này tốt bụng biết bao, tiếc thay tướng mạo lại kinh dị thế kia; mình còn nhìn diện mạo nàng ta, ắt sẽ để lộ thần sắc, chẳng hóa ra đắc tội với nàng”, bèn hỏi:

- Mạn phép thỉnh vấn quý tính đại danh của cô nương?

Thiếu nữ đáp:

- Tiện danh không đáng hé môi, sau này Dương gia sẽ tự biết. Hiện tại cần phải nghĩ cách cứu người trước đã.

Lúc nàng nói, da mặt không hề động đậy, nếu không nghe tiếng nói từ miệng nàng phát ra, thì cứ ngỡ nàng là một tử thi biết đi lại. Song kỳ lạ thay, giọng nói của nàng lại vô cùng trong trẻo dịu dàng, nghe du dương, tỉnh cả người.

Dương Quá nói:

- Đã vậy, làm cách nào cứu người, mong cô nương cứ cho biết, tiểu nhân xin lắng nghe cô nương phân phó.

Thiếu nữ nói:

- Dương gia khỏi cần khách khí, Dương gia võ công cao hơn tiểu nữ nhiều lần, thông minh tài trí cũng hơn hẳn tiểu nữ. Dương gia hơn tuổi tiểu nữ, lại đường đường là một nam tử hán, Dương gia bảo nên làm gì, tiểu nữ sẽ y lời.

Dương Quá nghe nàng nói vừa khiêm tốn, vừa chân thành, thì cả mừng, nghĩ thầm cô nương này diện mạo đáng sợ, nhưng lời lẽ nho nhã êm dịu, quả là nhìn người không thể chỉ xét bề ngoài, chàng nghĩ một chút, rồi nói:

- Chúng ta hãy kín đáo bám theo, tùy cơ cứu người vậy.

Thiếu nữ nói:

- Như thế là hay. Không biết ý của Hoàn Nhan cô nương thế nào? Nói xong nàng đi ra chỗ khác, để Dương Quá bàn riêng với Hoàn Nhan Bình.

Dương Quá nói:

- Mọii tử, ta phải đi cứu một người bạn. Hai ta sẽ có ngày tái ngộ.

Hoàn Nhan Bình cúi đầu, nói:

- Mọii bản sự tuy thấp kém, song có lẽ cũng giúp được phần nào. Dương đại ca, mọii xin theo Dương đại ca đi cứu người.

Dương Quá cả mừng, nói:

- Hay, hay lắm!

Rồi cao giọng gọi thiếu nữ:

- Cô nương, Hoàn Nhan cô nương nguyện theo chúng ta đi cứu người đó.

Thiếu nữ lại gần, nói với Hoàn Nhan Bình:

- Hoàn Nhan cô nương, cô nương là kim chi ngọc diệp, hành sự xin hãy nghĩ kỹ một chút. Kẻ thù của Dương gia và tiểu nữ hành sự cực kỳ tàn bạo, chốn giang hồ người ta gọi mụ là Xích Luyện ma đầu, quả là một con ác quỷ đó.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Đừng nói Dương đại ca có ơn với muội, việc của Dương đại ca cũng là việc của muội. Chỉ riêng với một vị bằng hữu như thư thư đây, muội cũng rất mong được kết giao rồi. Muội xin theo cùng thư thư, mọi việc cần thận là được.

Thiếu nữ lại bên, cầm tay Hoàn Nhan Bình, dịu dàng nói:

- Thế thì không còn gì bằng, Thư thư, thư thư hơn tuổi tiểu nữ, cứ gọi tiểu nữ là muội thì hơn.

Hoàn Nhan Bình trong bóng tối không nhìn thấy diện mạo cực xấu của thiếu nữ, nghe giọng nói trong trẻo êm dịu của nàng ta, bàn tay của nàng ta cầm tay mình rất mềm mại, trẻ trung, thì đoán nàng ta là một mỹ nữ, trong bụng rất mừng, hỏi:

- Cô nương năm nay bao nhiêu tuổi?

Thiếu nữ cười khẽ, nói:

- Chúng ta đừng câu nệ lớn nhỏ. Cứu người là việc khẩn cấp, Dương gia bảo có phải vậy không?

Dương Quá nói:

- Đúng vậy, xin cô nương dẫn đường cho.

Thiếu nữ nói:

- Muội thấy họ đi về hướng đông nam. Chắc là chạy thẳng đến cửa ải Đại Thắng.

Ba người lập tức thi triển khinh công, phóng về hướng đông nam. Khinh công của phái Cổ Mộ vốn được coi là đệ nhất trong thiên hạ. Hoàn Nhan Bình võ nghệ còn thấp, nhưng khinh công không kém. Ai ngờ thanh y thiếu nữ luôn luôn bám sát phía sau, Hoàn Nhan Bình phóng nhanh thì thiếu nữ cũng phóng nhanh; Hoàn Nhan Bình đi chậm lại, thiếu nữ cũng đi chậm lại, hai người trước sau chỉ cách nhau một, hai bước. Dương Quá thầm kinh ngạc: “Cô nương này không rõ là đệ tử phái nào, khinh công của nàng ta rõ ràng cao hơn Hoàn Nhan muội tử”. Chàng không muốn trở tài trước mặt hai nàng, nên chỉ bám theo đằng sau họ.

Đi đến khi trời sáng bạch, thiếu nữ lấy trong túi ra lương khô, đưa cho hai người. Dương Quá thấy chiếc áo bào màu xanh của nàng ta tuy bằng vải thô, nhưng may cắt cực khéo, bó sát lấy thân hình mảnh mai, uyển chuyển của thiếu nữ, quả còn hơn cả y phục sang trọng; lương khô và bình nước uống cũng được sắp đặt hết sức chu đáo. Hoàn Nhan Bình thấy diện mạo của nàng ta thì không dám nhìn lâu, nghĩ thầm: “Trên thế gian sao lại có một thiếu nữ xấu xí đến thế?”

Thiếu nữ chờ hai người ăn xong, thì nói với Dương Quá:

- Dương gia, Lý Mạc Sầu biết mặt Dương gia, phải không?

Dương Quá nói:

- Lý Mạc Sầu đã gặp tại hạ mấy lần.

Thiếu nữ lấy trong bọc ra một vật mềm mềm, nói:

- Đây là một cái mặt nạ, Dương gia đeo nó vào, Lý Mạc Sầu sẽ không thể nhận ra được.

Dương Quá cầm cái mặt nạ lên, thấy nó có bốn cái lỗ cho hai mắt, mũi và miệng, đeo lên mặt, chỗ cao chỗ thấp đều phù hợp, khít liền với da mặt, thì cả mừng, cảm tạ. Hoàn Nhan Bình thấy Dương Quá sau khi đeo mặt nạ vào, tướng mạo thay đổi hẳn, cực kỳ xấu xí, thì chột tỉnh ngộ, nói:

- Muội tử, thì ra muội cũng đeo mặt nạ, thư thư ngốc quá cứ ngỡ muội sinh ra đã vậy. Thật là ngớ ngẩn.

Thiếu nữ mỉm cười, nói:

- Dương gia diện mạo tuấn tú là thế, đeo cái mặt nạ vào bị xấu hẳn đi, thiệt thòi quá. Còn muội thì đeo mặt nạ hay không đeo, diện mạo cũng thế cả.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Thư thư không tin! Muội tử hãy gỡ mặt nạ ra cho thư thư ngắm một chút đi, được chứ?

Dương Quá cũng nổi tính hiếu kỳ, muốn biết diện mạo thật của thiếu nữ ra sao, nhưng nàng ta lùi lại hai bước, cười, nói:

- Đừng, đừng, diện mạo của tiểu nữ quái dị lắm, không dám để hai vị nhìn thấy đâu.

Hoàn Nhan Bình thấy thiếu nữ nhất định không chịu, thì đành thôi.

Giữa trưa, ba người tới trấn Vũ Quan. Họ vào một tửu lâu lên trên

lầu, chọn một bàn ngồi dùng cơm. Trong tử điểm thấy Dương Quá trang phục như quan quân Mông Cổ, thì không dám chạm trỡ, hầu bàn rất chu đáo. Ba người dùng được nửa bữa, bỗng thấy rèm cửa vén ra, ba nữ nhân bước vào, chính là sư đồ Lý Mạc Sầu và Lục Vô Song. Dương Quá nghĩ thầm, hiện thời Lý Mạc Sầu tuy không thể nhận ra chàng, nhưng cái diện mạo cổ quái như chàng rất dễ khiến nàng ta nghi ngờ, hành sự sẽ rất bất tiện, bèn quay mặt lo và cơm, đồng tai nghe sư đồ Lý Mạc Sầu nói chuyện.

Nhưng sư đồ Lý Mạc Sầu ăn xong cũng không trò chuyện gì với nhau.

Hoàn Nhan Bình đã nghe Dương Quá miêu tả hình dạng sư đồ Lý Mạc Sầu, cảm thấy nóng ruột, xoay đầu đĩa chắm vào nước canh, viết trên mặt bàn ba chữ “Động thủ chưa?” Dương Quá nghĩ thầm: “Dựa vào sức của ba người, cộng với Lục cô nương, vẫn khó địch nổi hai sư đồ Lý Mạc Sầu. Việc này phải dùng trí nữa mới được”. Bèn dùng đôi đũa thông thả lắc qua lắc lại vài cái.

Cầu thang lên lầu có tiếng bước chân, Hoàn Nhan Bình liếc ra, thấy huynh muội Gia Luật Tề, Gia Luật Yến bước vào. Hai người kia thấy Hoàn Nhan Bình ở đây đều lấy làm lạ, gật gật đầu với nàng, tìm một bàn ngồi xuống. Huynh muội Gia Luật Tề sau khi Hoàn Nhan Bình bỏ đi, họ biết nàng sẽ không trở lại hành thích, bèn từ biệt phụ huynh, cùng nhau đi du sơn ngoạn thủy, giờ gặp nàng ở đây, lại càng thêm yên tâm.

Lý Mạc Sầu do sách “Ngũ độc bí truyền” rơi vào tay Cái Bang, sinh ra sâu muộn, mấy ngày nay không nuốt nổi cơm, chỉ ăn nửa bát mì đã bông dũa, quay ra nhìn cảnh ngoài đường, bỗng thấy ở góc đường có hai gã hành khất, vai đeo năm cái túi vải, thì động lòng, lại bên cửa sổ, vẫy tay gọi:

- Hai vị anh hùng Cái Bang, xin hãy lên lầu đây, bản đạo có một lời, phiền hai vị bẩm lại với bang chủ quý bang.

Lý Mạc Sầu biết rằng nếu tự đứng gọi họ lên, họ vị tất chịu lên lầu, còn nếu bảo có lời cần bẩm lại với bang chủ, thì đệ tử Cái Bang không thể từ chối.

Lục Vô Song nghe sư phụ gọi đệ tử Cái Bang tới, hẳn để tra hỏi về sách “Ngũ độc bí truyền”, thì bất giác tái mặt. Gia Luật Tề biết Cái Bang ở phương Bắc thế lực cực mạnh, vị đạo cô xinh đẹp kia bảo có lời cần bẩm lại với bang chủ Cái Bang, không hiểu lai lịch của đạo cô

ra sao, tính hiếu kỳ nổi lên, liền dừng uống, nghiêng đầu lắng nghe.

Phút chốc có tiếng chân ở cầu thang, rồi hai gã hóa tử bước lên lầu, hành lễ với Lý Mạc Sầu, nói:

- Tiên cô có gì sai bảo, chúng tiểu nhân xin vâng mệnh.

Hai gã hóa tử hành lễ xong đứng thẳng dậy, một gã nhìn thấy Lục Vô Song đứng bên cạnh thì mặt biến sắc, nguyên gã từng ngăn chặn nàng ở dọc đường, bèn kéo gã kia chạy ra cầu thang. Lý Mạc Sầu mỉm cười, nói:

- Hai vị hãy nhìn mu bàn tay coi thử.

Hai gã hóa tử cùng đưa mắt nhìn mu bàn tay, thấy mỗi mu bàn tay của mình đều có ba vết ngón tay màu đỏ, thật không thể hiểu nổi thủ pháp mau lẹ tới mức nào của đạo cô, vì họ đã bị trúng “Ngũ độc thần chưởng” của Lý Mạc Sầu mà không hề hay biết; ngay cả Dương Quá và Gia Luật Tề cũng nhìn không rõ.

Hai gã hóa tử cả kinh, cùng kêu lên:

- Đạo cô là... là Xích Luyện Tiên Tử ư?

Lý Mạc Sầu dụ dàng nói:

- Hãy đi nói với bang chủ các vị rằng Cái Bang và Lý Mạc Sầu ta bao lâu nay đôi bên không xâm phạm lẫn nhau, bản đạo luôn luôn ngưỡng mộ quý bang chủ anh hùng, chỉ là chưa có duyên kiến diện, rất lấy làm tiếc.

Hai gã hóa tử nhìn nhau, nghĩ thầm: “Mi nói năng dễ nghe thế, tại sao bỗng dưng vô cớ lại hạ độc thủ?” Lý Mạc Sầu ngừng một lát, nói tiếp:

- Hai vị bị trúng “Ngũ độc thần chưởng” cũng đừng lo, chỉ cần đem trả lại quyển sách đã chiếm đoạt, bản đạo tất sẽ chữa trị cho hai vị.

Một gã hóa tử hỏi:

- Sách gì kia chứ?

Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Một quyển sách cũ, kể ra cũng chẳng đáng gì, nếu quý bang không trả lại, cũng chẳng sao. Nhưng bản đạo sẽ lấy mạng một ngàn gã khiêu hóa tử đó.

Mu bàn tay của hai gã hóa tử chưa thấy biến chuyển gì lạ, nhưng nghe mỗi câu của Lý Mạc Sầu, họ lại nhìn mu bàn tay một lần; từ lâu họ đã nghe “Xích Luyện Thần chưởng” cực kỳ âm độc, bị trúng

chưởng, khi chết sẽ đau và ngứa ghê gớm; bây giờ họ có cảm tưởng hình như ba vết ngón tay màu đỏ ở mu bàn tay đang lan rộng dần, thấy Lý Mạc Sầu nói thế, nghĩ bụng chỉ có mau về bẩm báo với trưởng lão bản lộ để đối phó, bèn đưa mắt cho nhau, cùng chạy xuống lầu.

Lý Mạc Sầu nghĩ thầm: “Bang chủ các người muốn giữ mạng sống cho hai người, ắt phải đem sách “Ngũ độc bí truyền” trả lại ta... Ô, không được, nếu y sao một bản giữ lại, rồi trả bản gốc cho ta, thì tính sao?” Lại nghĩ bụng: “Các cách cứu chữa độc tính của ám khí và Thần chưởng của ta, đều có chép rành rành trong sách; bọn họ đã có quyển sách ấy, thì còn cần gì đến ta nữa?” Nghĩ vậy, sắc diện thay đổi hẳn, nàng phi thân chặn đầu hai gã hóa tử ở giữa cầu thang, hát họ bay ngược lên lầu. Chỉ thấy bóng áo vàng vút lên, Lý Mạc Sầu đã trở lại tầng lầu, túm lấy cánh tay một gã hóa tử, “rắc” một cái, đã bẻ gãy xương cánh tay người đó. Gã hóa tử thứ hai cả kinh, nhưng rất có nghĩa khí, không bỏ chạy mà đứng che chắn cho người bạn bị thương, tung quyền đâm thẳng vào mặt Lý Mạc Sầu. Lý Mạc Sầu chộp cổ tay y, lại tiện tay bẻ gãy luôn xương cánh tay của y.

Hai gã hóa tử chỉ trong một chiêu đã bị trọng thương, biết là hôm nay đã gặp bất hạnh, bèn tựa lưng vào nhau, mỗi người sử dụng cánh tay chưa bị gãy của mình mà liều chết với Lý Mạc Sầu. Lý Mạc Sầu nhẹ nhàng nói:

- Hai vị hãy ở lại đây, đợi bang chủ mang sách tới chuộc về.

Hai gã hóa tử thấy Lý Mạc Sầu trở lại bàn uống rượu, xoay lưng về phía họ, bèn nhích dần từng bước về phía cầu thang, để thừa cơ bỏ chạy. Lý Mạc Sầu quay lại, cười, nói:

- Xem chừng phải bẻ gãy cả chân của hai vị mới chịu yên tâm ngồi lại.

Nói rồi đứng dậy.

Hồng Lăng Ba không nở, nói:

- Sư phụ, đệ tử canh giữ không cho họ chạy đi là được rồi.

Lý Mạc Sầu cười khẩy, nói:

- Hừ, người tốt bụng không phải chồ.

Rồi chậm rãi tiến lại chỗ hai gã hóa tử. Hai gã hóa tử vừa phần nộ, vừa hoảng sợ.

Huynh muội Gia Luật Tề quan sát từ đầu, lúc này đã không nhin nổi nữa, cùng đứng bật dậy. Gia Luật Tề nói nhỏ với Gia Luật Yến:

- Tam muội đi mau đi, nữ nhân kia lợi hại lắm đó.

Gia Luật Yến nói:

- Còn nhị ca?

Gia Luật Tề đáp:

- Ta cứu hai người kia, rồi sẽ chạy sau.

Gia Luật Yến biết nhị ca đã là một cao thủ ít ai địch nổi, thế mà nhị ca lại bảo cũng sẽ bỏ chạy, thì nàng không tin.

Lúc ấy Dương Quá vỗ bàn một cái, đến trước mặt Gia Luật Tề, nói:

- Gia Luật huynh, huynh và đệ cùng xuất thủ cứu người được chứ?

Dương Quá nghĩ rằng muốn cứu Lục Vô Song, thì sớm muộn gì cũng phải động thủ với Lý Mạc Sầu, mấy khi gặp được một hảo thủ trượng nghĩa cứu người như Gia Luật Tề, mà không kéo chàng ta vào cuộc, thì còn đợi lúc nào?

Gia Luật Tề thấy Dương Quá mặc bộ quân trang Mông Cổ, tướng mạo thập phần xấu xí, bình sinh chưa gặp người này, nghĩ thầm Dương Quá đã đi cùng với Hoàn Nhan Bình, tất biết mình là ai, nhưng Lý Mạc Sầu giỏi võ như thế, chàng khó bề thủ thắng, để một người bình thường xuất thủ, chỉ uổng mạng mà thôi, cho nên chàng còn lưỡng lự.

Lý Mạc Sầu nghe Dương Quá nói, thì nhìn chàng từ đầu xuống chân, cảm thấy giọng nói rất quen thuộc, nhưng tướng mạo một người thế này đã gặp sẽ chẳng thể quên, bèn nghĩ rằng chàng là một kẻ không quen biết.

Dương Quá nói:

- Ta không có binh khí, cần mượn một thứ.

Đoạn chàng vọt qua bên cạnh Hồng Lăng Ba, thuận tay tháo luôn cái bao kiếm nàng đeo bên hông, thơm một cái vào má nàng, nói:

- Thơm quá!

Hồng Lăng Ba đánh một chưởng, chàng đã cúi đầu trườn qua, đứng chắn giữa Lý Mạc Sầu và hai gã hóa tử. Thân pháp như thế, phải nói là mau lẹ dị thường, nhờ công phu thượng thừa mà chàng đã luyện ở trong nhà mồ với việc rượt bắt chim sẻ. Lý Mạc Sầu thán kinh ngạc. Gia Luật Tề thì cả mừng, hỏi:

- Thỉnh vấn quý tính đại danh của huynh đài?

Dương Quá nói:

- Tiểu đệ họ Dương.

Chàng giơ cái bao kiếm lên, nói:

- Ta đoán rằng thanh kiếm bên trong đã gãy.

Chàng rút kiếm ra khỏi bao, quả nhiên là một thanh kiếm gãy.
 Hồng Lăng Ba đột nhiên tỉnh ngộ, kêu lên:

- Hảo tiểu tử, sư phụ, là hấn đó.

Dương Quá lột cái mặt nạ ra, nói:

- Sư bá, sư tỷ, Dương Quá tham kiến.

Gia Luật Tề nghe Dương Quá gọi “Sư bá, sư tỷ” thì chẳng còn hiểu ra sao, Lục Vô Song thì vừa kinh ngạc vừa vui mừng: “Sao Đồ ngọc lại gọi Sư bá, sư tỷ?”, Lý Mạc Sầu thì cười nhạt, nói:

- Hừ, sư phụ của người khỏe chứ?

Dương Quá lập tức nao lòng, nước mắt lưng tròng. Lý Mạc Sầu lạnh lùng nói:

- Sư phụ của người quả dạy được một đệ tử giỏi giang.

Hôm trước Dương Quá đã dùng quái chiêu hóa giải được tuyệt kỹ bình sinh “Tam vô tam bất thủ” của nàng ta; cuối cùng dùng răng cắn, đoạt được cây phát trần của nàng ta; võ công quái dị khôn lường. Tuy rút cuộc Lý Mạc Sầu đoạt lại cây phát trần, biết võ công của Dương Quá còn thua xa mình, nhưng sau đó nhớ lại vẫn không khỏi kinh ngạc: “Tên tiểu tử tiến nhanh như thế, thì sư muội chắc còn lợi hại hơn nữa. Võ công trong “Ngọc nữ tâm kinh” ghê gớm thật. May mà hôm trước sư muội không liên thủ với hấn, không thì... không thì...”
 Lúc này lại thấy chàng xuất hiện, Lý Mạc Sầu cảm thấy lo ngại, bất giác đưa mắt nhìn bốn phía, xem Tiểu Long Nữ có tới hay không.

Dương Quá đoán biết tâm ý nàng ta, cười hi hi, nói:

- Sư phụ của đệ tử hỏi thăm sức khỏe của sư bá đấy.

Lý Mạc Sầu hỏi:

- Nàng ta đâu? Hai ta đã lâu chưa gặp nhau.

Dương Quá nói:

- Sư phụ ở cũng gần thôi, lát nữa sẽ tới gặp.

Chàng biết mình hoàn toàn không phải là đối thủ của Lý Mạc Sầu, dù có thêm Gia Luật Tề, cũng khó thủ thắng, bèn bày kế “Bỏ ngõ cổng thành”, đem sư phụ ra dọa Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu nói:

- Ta quản giáo đệ tử của ta, can hệ gì đến sư phụ của người?

Dương Quá cười, nói:

- Sư phụ của đệ tử xin sư bá một việc, xin sư bá hãy tha cho Lục sư muội.

Lý Mạc Sầu mỉm cười, nói:

- Người loạn luân phạm thượng, dan díu ăn nằm với sư phụ của người, trước mặt mọi người còn một điều sư phụ, hai điều sư phụ, không biết xấu hổ ư?

Dương Quá nghe Lý Mạc Sầu mở miệng làm nhục sư phụ, thì máu nóng bốc lên bừng bừng, dùng bao kiếm làm kiếm, đâm thật mạnh. Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Người làm trò xấu, lại sợ người ta biết chuyện chứ gì?

Dương Quá dùng bao kiếm tấn công dồn dập, chính là môn võ công khắc chế “Ngọc nữ kiếm pháp” của Lâm Triệu Anh mà Vương Trùng Dương khắc họa trên trần thạch thất. Lý Mạc Sầu không dám chậm trễ, vội vung cây phát trần chăm chú tiếp chiến.

Chiêu số cây phát trần của Lý Mạc Sầu đều xuất phát từ “Ngọc nữ kiếm pháp” mà ra, chỉ sau vài chiêu, Lý Mạc Sầu đã thấy kiếm pháp của Dương Quá tinh kỳ, mỗi chiêu thức của nàng đều bị chàng tiên liệu, ngăn chặn được cả, nếu không nhờ công lực thâm hậu, thì nàng đã bị núng thế. Nàng thầm oán hắn: “Sư phụ thiên vị, chỉ truyền thụ pho kiếm pháp đó cho một mình sư muội; ôi, chắc là để sư muội kiếm chế ta. Kiếm pháp này tuy lạ, nhưng ta đâu có sợ”. Nàng lập tức biến chiêu, đột nhiên phi thân nhảy lên bàn, chân phải đá chéch, chân trái đứng ngay mép bàn, thân hình chao động trước sau, phiêu dật như lá sen trên mặt hồ lộng gió. Nàng cười hi hi, hỏi:

- Nhân tình của người có dạy người thứ này chưa? Xem chừng chính nàng ta cũng chưa biết đâu!

Dương Quá ngẩn ra, hỏi:

- Nhân tình là cái gì?

Lý Mạc Sầu nói:

- Sư muội ta từng thề độc, nếu không có nam tử cam nguyện chết thay nàng, thì nàng sẽ suốt đời sống trong nhà mồ, quyết không xuống núi. Nay nàng đã cùng người xuống núi, hai người không phải phu thê, thì là nhân tình nhân nghĩa, chứ còn gì nữa?

Dương Quá cả giận, không thềm nói, vung bao kiếm, cũng nhảy

lên mặt bàn. Có điều là khinh công của chàng không bằng đối phương, không dám đứng cheo leo ở mép bàn, hai chân đạp võ mấy chén đĩa thức ăn mới đứng vững, lia cái bao kiếm phạt ngang thật mạnh. Lý Mạc Sầu dùng cây phát trần gạt bao kiếm ra, cười, nói:

- Khinh công của người không tồi! Nhân tình của người đối với người quả nhiên tử tế, có tình có nghĩa.

Dương Quá giận không để đâu cho hết, quát:

- Họ Lý kia, mụ có còn là người hay không hả?

Lại dùng bao kiếm đâm lia lịa. Lý Mạc Sầu thản nhiên nói:

- Mọi việc xấu xa, cuối cùng lộ ra. Phái Cổ Mộ ta có hai kẻ bại hoại như nàng ta và người, thật là mất hết thể diện.

Lý Mạc Sầu vừa giao đấu vừa luôn miệng trào phúng, bởi lẽ nàng ta lo sợ Tiểu Long Nữ đang ở gần đầu đây, nếu nhả ra động thủ, nàng ta sẽ khó lòng địch nổi, nên phải dùng lời lẽ nhiếc móc tệ hại, để Tiểu Long Nữ xấu hổ, không dám hiện thân.

Dương Quá nghe nàng ta càng nói càng tệ hại; nếu nàng ta chửi bới chàng, thì cũng chẳng sao, đằng này nàng ta lại vũ nhục Tiểu Long Nữ như thế, trong cơn cuồng nộ, tay chân run run, đầu óc bồng mụ đi, chỉ cảm thấy trước mắt tối sầm, tức thì đứng không vững, rú lên một tiếng, ngã từ trên bàn xuống. Lý Mạc Sầu vung cây phát trần lên, quát thẳng xuống thiên linh cái của chàng.

Gia Luật Tề thấy tình thế nguy cấp, vội chộp hai ly rượu trên bàn, ném tới sau lưng Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu nghe tiếng tiếng gió do ám khí phát ra, liếc ngang thấy ly rượu, lập tức hít hơi phong bế huyết đạo sau lưng, định hãy cứ đập chết Dương Quá trước đã, rồi tính sau, nghĩ thầm chỉ hai ly rượu nhỏ thì chẳng có gì đáng ngại. Nào ngờ ly chưa đến, rượu đã văng đến trước, chỉ cảm thấy hai huyết Chí Dương và Trung Khu bị rượu bắn vào tê tê thâm kêu: “Nguy quá, sự muội đến rồi! Chút rượu đã thế, chiếc ly sẽ thế nào?” Vội chuyển cây phát trần lại, kịp thời hất được hai chiếc ly đi, thấy cánh tay bị chấn động, càng lo thêm: “Sư muội đã luyện được khí lực mạnh mẽ vậy ư?” Đợi khi quay mình lại, Lý Mạc Sầu thấy người ném ly không phải Tiểu Long Nữ, mà là một thiếu niên cao cao, trang phục theo lối quân quan Mông Cổ, thì kinh ngạc, nghĩ thầm: “Trong đám hậu sinh thật có nhiều hảo thủ!” Thấy thiếu niên kia rút kiếm, giọng sang sảng, nói:

- Tiên cô hạ thủ quá ư tàn bạo, tại hạ muốn lĩnh giáo vài chiêu.

Lý Mạc Sầu thấy chàng thông thả lại gần, cước bộ ngưng trọng, tuổi chỉ độ hai mươi, nhưng sức ném ly rượu vừa rồi cùng tư thức rút kiếm, bước chân tựa hồ đã có công lực tu luyện hai chục năm, bèn chăm chú quan sát, cười hỏi:

- Các hạ là ai? Tôn sư là vị nào?

Gia Luật Tề cúi mình nói:

- Tại hạ Gia Luật Tề, là môn hạ của phái Toàn Chân.

Lúc này Dương Quá đã tránh sang một bên, nghe Gia Luật Tề bảo là môn hạ phái Toàn Chân, thì nghĩ thầm: “Y quả nhiên là người của phái Toàn Chân, không lẽ là đệ tử của Lưu Xứ Huyền? Xem chừng Hách Đại Thông chẳng có nổi một hảo thủ như y”.

Lý Mạc Sầu hỏi:

- Tôn sư là Mã Ngọc, hay là Khuu Xứ Cơ?

Gia Luật Tề nói:

- Không phải.

Lý Mạc Sầu hỏi:

- Là vị nào trong ba vị Lưu, Vương, Hách?

Gia Luật Tề nói:

- Đều không phải.

Lý Mạc Sầu cười ha hả, chỉ Dương Quá, nói:

- Tên kia tự xưng là đệ tử của Vương Trùng Dương, vậy các hạ và hắn là sư huynh sư đệ chăng?

Gia Luật Tề ngạc nhiên nói:

- Sao thế được? Trùng Dương Chân Nhân tạ thế đã lâu, vị huynh đài này làm sao có thể là đệ tử của người được chứ?

Lý Mạc Sầu cau mày nói:

- Hừ, môn hạ phái Toàn Chân toàn là những tên tiểu tử nói khoác không ngượng mồm, giáo phái Toàn Chân nên sớm đổi tên thành phái “Toàn Giả” thì mới đúng. Tiếp chiêu!

Cây phát trần phát nhẹ, đánh xuống giữa đầu Gia Luật Tề. Gia Luật Tề tay trái giữ kiếm quyết, chân phải bước ra, sử chiêu “Định dương châm” đâm xéo lên, chính là kiếm pháp chính tông phái Toàn Chân. Một chiêu này thần hoàn khí túc, kinh, công, thức, lực, hết thấy đều chuẩn xác, trông bình thường không có gì lạ, nhưng để luyện được tới mức chuẩn xác lạ lùng như thế, có người tốn công luyện cả

đời cũng không được. Dương Quá trong “Hoạt tử nhân mộ” cũng từng học kiếm pháp phái Toàn Chân, dĩ nhiên biết những chỗ kỳ diệu của kiếm pháp đó, có điều là võ học của chàng pha tạp, chiêu “Định dương châm” này chàng không tài gì có thể sử một cách đọan ngưng hậu trọng như thế.

Lý Mạc Sầu thấy Gia Luật Tề sử chiêu đó, biết ngay là gặp kinh địch, bèn bước chéch chân, vung cây phát trần ra phía sau. Gia Luật Tề chỉ thấy chùm sợi phát trần vùn vụt lúc bên phải khi bên trái, ập đến từ bốn phương tám hướng; chàng rất ít kinh nghiệm lâm trận, lần này gặp luôn cường địch, không dám lơ là, dốc toàn lực ứng phó. Thoáng chốc đôi bên đã trao đổi hơn bốn mươi chiêu, Lý Mạc Sầu càng đánh càng xích lại gần, Gia Luật Tề thu hẹp dần vòng kiếm, ngưng thần chống đỡ, thấy mình thua đã rõ; song Lý Mạc Sầu muốn thắng ngay thì cũng chưa thể. Lý Mạc Sầu thầm khen: “Tên tiểu tử này quả nhiên có võ công thuần chất của phái Toàn Chân, tuy chưa bằng ba vị Khuu, Vương, Lưu, song cũng chẳng thua Tôn Bất Nhị. Môn hạ phái Toàn Chân đúng là không thiếu nhân tài trẻ tuổi”.

Lại đấu thêm mấy chiêu, Lý Mạc Sầu vờ để lộ một chỗ sơ hở, Gia Luật Tề không biết mưu kế của đối phương, giờ kiếm đâm thẳng, Lý Mạc Sầu đột nhiên tung chân trái đá trúng cổ tay chàng, Gia Luật Tề tê dại cả một cánh tay, thanh kiếm văng khỏi tay; chàng tuy bại song không loạn, tay trái chém chéo, tay phải sử dụng phép cầm nã đoạt lấy cây phát trần của đối phương. Lý Mạc Sầu cười, khen:

- Công phu khá lắm!

Trong vòng vài chiêu, thấy phép cầm nã của Gia Luật Tề chứa đựng nhu kinh vô tận, là điều mà Lưu Xứ Huyền và Tôn Bất Nhị không thể có được, thì nàng càng thâm kinh dị.

Dương Quá ngoạc mồm chửi:

- Tặc tiện nhân kia, đời này kiếp này ta không thềm gọi mụ là sư bá nữa.

Rồi dùng bao kiếm sấn tới giáp công. Lý Mạc Sầu dùng cây phát trần cuốn lấy thanh trường kiếm đã rời khỏi tay của Gia Luật Tề mà hát tới mặt Dương Quá, cười nói:

- Người làm nhân tình của sư phụ, thì cứ gọi ta là sư tử cũng được.

Dương Quá nhìn thế bay đến của thanh kiếm, chìa bao kiếm ra đón. Lục Vô Song, Hoàn Nhan Bình cùng kêu lên thảng thốt, chỉ nghe “phập” một tiếng rất ngọt, thanh kiếm cắm gọn trong bao. Việc giờ

bao kiếm đón kiếm phải cực kỳ chuẩn xác, chỉ cần chệch đi một li thôi, với sức quăng của Lý Mạc Sầu, thanh kiếm sẽ xuyên qua ngực chàng như chơi. May mà trong nhà mồ chàng đã chuyên cần rèn luyện cách sử dụng ám khí, thời khắc đón bắt, lực đạo nặng nhẹ, phương vị chuẩn đầu, đều đã luyện đến mức không sai một li, ám khí “Ngọc phong châm” nhỏ li ti như sợi tóc mà chỉ vung tay là trúng, nói chi đón lấy một thanh trường kiếm. Chàng đón kiếm xong, liền rút kiếm khỏi bao, liền thủ với Gia Luật Tề mà giao đấu với Lý Mạc Sầu.

Trên tầng lầu lúc này bàn nghiêng ghé đổ, bát vỡ đĩa văng, các tửu khách đã bỏ đi từ sớm, Hồng Lăng Ba từ ngày theo sư phụ đến nay, chưa một lần thấy sư phụ ở thế hạ phong trong giao chiến, trong khu nhà mồ bị thua Tiểu Long Nữ, chỉ là vì không biết bơi lặn; cây phát trần tuy từng bị Dương Quá đoạt mất, song chỉ trong giây lát đã lấy lại được; còn buộc Dương Quá phải bỏ chạy. Bây giờ Hồng Lăng Ba tuy thấy sư phụ bị hai chàng thiếu niên giáp công, song trong lòng không chút lo lắng, chỉ đứng ngoài quan chiến. Ba người giao đấu say sưa, Lý Mạc Sầu lại biến chiêu, cây phát trần phát ra một đạo kinh phong, khiến Gia Luật Tề và Dương Quá không thể đứng vững, rơi vào hiểm chiêu.

Gia Luật Yến và Hoàn Nhan Bình thốt lên:

- Nguy mất!

Hai nàng cùng xông lên trợ chiến. Chỉ sau ba chiêu, Gia Luật Yến đã bị cây phát trần đánh trúng bắp chân trái, lão đảo đưng lưng vào mép một cái bàn mới khỏi ngã. Gia Luật Tề thấy muội tử thụ thương, tâm thần hơi rối loạn, bị Lý Mạc Sầu công kích mạnh, đành liên tiếp thoái lui.

Thanh y thiếu nữ thấy tình thế nguy ngập, chạy tới đỡ Gia Luật Yến lùi về. Lý Mạc Sầu trong lúc giao đấu mắt vẫn nhìn bốn phía, tai vẫn nghe tám phương, thấy thanh y thiếu nữ thân pháp khinh linh, hiển nhiên là danh gia đệ tử, bèn quát ngọn cây phát trần tới mặt nàng, hỏi:

- Cô nương họ gì? Sư tôn là vị nào?

Hai người cách nhau hơn một trượng, nhưng cây phát trần nói đến là đến, sợi phát trần đã vụt tới trước mặt; thanh y thiếu nữ sợ hãi, tay phải hất vôi, từ trong ống tay áo phóng ra một thứ binh khí đánh bật cây phát trần sang một bên. Lý Mạc Sầu thấy món binh khí kia rất cổ quái, dài chừng ba thước, trông tựa tựa một cây sáo, lấp

lánh phát quang, thì tự hỏi: “Là thứ binh khí của nhà nào phái nào không biết?” Bèn công kích dồn dập để buộc thiếu nữ thể hiện hết sở trường. Thiếu nữ không địch nổi, Dương Quá và Gia Luật Tề vội tiếp cứu; song quả thật khó bề đối phó với lối đánh cực kỳ linh hoạt, đông một chiêu, tây một chuồng, dồn dập ác hiểm. Dương Quá nghĩ thầm: “Chỉ cần huynh muội bên mình sơ suất một chút, thì khó giữ được mạng sống”.

Chàng gọi to:

- Hảo tức phụ nhi, hảo muội tử, hảo thanh y tử tử, hảo Gia Luật sư muội, tất cả hãy mau mau xuống lầu, tản nhanh đi nào! Mụ tặc bà nương kia độc ác lắm đó!

Bốn thiếu nữ nghe chàng gọi âm ỉ, loạn cả lên, người nào cũng gắn với chữ “hảo” thì bất giác cùng chau mày, thấy tình thế quả là hết sức nguy ngập. Lục Vô Song xuống lầu trước, thanh y thiếu nữ dìu Gia Luật Yến theo sau.

Hai gã hóa tử thấy mấy thiếu niên anh hiệp vì mình mà đánh nhau dữ dội với Lý Mạc Sau, rất muốn xông vào trợ chiến, khổ nỗi cánh tay đã bị bẻ gãy, không thể động thủ. Hai người cũng đầy nghĩa khí, tuy Lý Mạc Sầu không còn thời gian để ý đến họ, song họ vẫn đứng tại chỗ, không chịu bỏ chạy trước mấy người trẻ tuổi.

Dương Quá cùng Gia Luật Tề kê vai nhau chống đỡ chiêu thuật càng lúc càng lợi hại của Lý Mạc Sầu.

Hoàn Nhan Bình cũng đã xuống lầu. Dương Quá nói:

- Gia Luật huynh, ở đây khó thi triển thủ cước, chúng ta xuống lầu mà đánh.

Chàng nghĩ xuống chỗ đông người, có thể thừa cơ bỏ chạy. Gia Luật Tề nói:

- Được!

Hai người kê vai nhau lùi dần từng bước xuống cầu thang. Lý Mạc Sầu lấn dần từng bước, tuy đắc thắng, nhưng trong lòng rất chán nản: “Ta bình sinh muốn giết ai thì giết, hôm nay lại bị hai tên tiểu tử ngăn chặn; nếu để cho con tiện nhân Lục Vô Song chạy thoát, thì còn gì là uy danh của Xích Luyện Tiên Tử kia chứ?” Nàng quyết ý phải bắt giữ Lục Vô Song, nên truy sát xuống lầu.

Mọi người cùng dốc toàn lực, đấu từ tửu lâu ra đến giữa đường, rồi từ đường lớn lùi dần ra vùng ngoại vi. Dương Quá vẫn luôn miệng gọi:

- Tức phụ nhi thân ái, hảo muội tử thân ái, hãy đi càng nhanh

càng tốt; thanh y cô nương, Gia Luật sư muội, tất cả hãy đi mau mau; hai nam tử hán này không chết được đâu.

Gia Luật Tề chẳng nói một lời, chàng chỉ hơn Dương Quá hai tuổi, nhưng sắc diện uy nghiêm, trầm tĩnh hậu trọng; khác hẳn với Dương Quá bông bột nôn nóng, hăng hái ồn ào. Hai chàng đoạn hậu chặn địch; Gia Luật Tề lẳng lẳng đương đầu với độc chiêu của địch; Dương Quá thì vọt trước nhảy sau, làm rối loạn tâm thần đối phương.

Lý Mạc Sầu thấy Tiểu Long Nữ thủy chung không xuất hiện, thì càng yên tâm hơn, thi triển toàn lực. Dương Quá và Gia Luật Tề rốt cuộc công lực thua nàng ta quá xa, cả hai chàng đều đã đổ gáy cả mặt, tim đập dồn, thở hỗn hển. Lý Mạc Sầu thấy vậy cả mừng, nghĩ thầm: “Không đầy nửa canh giờ nữa, ta sẽ lấy mạng hai gã tiểu quỷ này”.

Đang giao đấu kịch liệt, bỗng nghe trên không trung vang lên mấy tiếng chim kêu rất to, rồi hai con chim điều lớn lao thẳng xuống đầu Lý Mạc Sầu, bốn cánh chim quạt gió, tung bụi cát từ dưới đất lên mù mịt, thanh thế kinh người. Dương Quá nhận ra đó là đôi chim điều do vợ chồng Quách Tĩnh nuôi dưỡng, hồi nhỏ ở Đào Hoa đảo, chàng từng chơi đùa với đôi chim điều này; nghĩ bụng đôi chim điều đã tới, thì vợ chồng Quách Tĩnh cũng đang ở gần đây; chàng đã tự rời bỏ cung Trùng Dương mà đi, thì không nên gặp lại Quách Tĩnh, vội nhảy lùi mấy bước, lấy chiếc mặt nạ đeo lên.

Đôi chim điều nhào xuống vút lên, lúc bên phải khi bên trái, không ngừng lao tới mở vào người Lý Mạc Sầu. Thì ra đôi chim điều này nhớ rất dai, dăm năm trước chúng từng bị thương khổ sở vì trúng “Băng phách ngân châm” của Lý Mạc Sầu, chúng vẫn để bụng, hôm nay từ trên trời cao nhìn xuống, nhận ra kẻ thù, chúng liền sà xuống tấn công, nhưng vẫn sợ ngân châm lợi hại, nên mỗi khi thấy nàng ta vung tay, đôi chim điều lại vội bay vút lên.

Gia Luật Tề thấy đôi chim điều khó bề đánh thắng, bèn gọi Dương Quá:

- Dương huynh, chúng ta lại tiếp chiến đi, bốn phía giáp công, xem người kia đối phó sao đây?

Chàng đang định xông vào, thì từ phía đông nam bỗng vang lên tiếng vó ngựa, rồi một người cưỡi ngựa phi tới.

Ngựa phóng nhanh vô tỉ, tai vừa nghe tiếng vó ngựa, thì một con ngựa đã vọt tới trước mắt. Con ngựa thân dài, chân cao, toàn thân một màu lông hồng, thân tuấn phi phàm. Lý Mạc Sầu và Gia Luật Tề

đều kinh ngạc: “Giống ngựa gì mà phóng nhanh đến thế?” Cưỡi trên lưng ngựa là một hồng y thiếu nữ, cả người lẫn ngựa đều giống như một khối lửa đỏ ào tới, chỉ có khuôn mặt trắng như tuyết của thiếu nữ là không phải màu đỏ mà thôi. Dương Quá thấy đôi chim điêu và con ngựa hồng, thì đã đoán ngay đó là Quách Phù, con gái của vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung. Chỉ thấy thiếu nữ gò cương, con ngựa hồng dừng ngay lại. Con ngựa này đang phi như bay, bảo dừng là dừng, không chút khó khăn, thần định khí nhàn. Gia Luật Tề từ nhỏ sống ở Mông Cổ, từng gặp không biết bao nhiêu con tuấn mã, nhưng tinh anh như con ngựa này thì chưa từng, bất giác càng thêm kinh ngạc. Chàng không biết rằng con ngựa này là con ngựa quý mà Quách Tĩnh có được hồi ở sa mạc Mông Cổ, bấy giờ còn nhỏ, nay đã thành ngựa già, nhưng thần vật cuối cùng vẫn khác ngựa thường, về già mà gân cốt vẫn cường tráng, cước lực vẫn hùng kiện gần như thời trẻ.

Dương Quá và Quách Phù nhiều năm không gặp, hồi trước chỉ nhớ nàng là một cô bé kiêu ngạo đáo để, không ngờ bây giờ đã thành một thiếu nữ vô cùng xinh tươi. Sau một phen phi ngựa gấp gáp, trán nàng lấm tấm mồ hôi, đôi má ửng hồng, càng tăng vẻ kiêu diễm.

Nàng nhìn đôi chim điêu giây lát, rồi nhìn bọn Gia Luật Tề, khi ánh mắt nàng nhìn tới Dương Quá, thấy chàng mặc quân phục Mông Cổ, mặt mũi xấu xí do mang mặt nạ, thì nàng hơi cau mày, có vẻ khó chịu. Dương Quá từ nhỏ vốn không ưa Quách Phù, lần này trùng phùng, thấy nàng vẫn ghét mình, thì càng tự ti và đau buồn, nghĩ thầm: “Nàng coi khinh ta, đâu phải lỗi tại ta? Phụ thân nàng là đại hiệp thời nay, mẫu thân nàng là bang chủ Cái Bang, ông ngoại của nàng là bậc đại tông sư võ học, hết thấy những người am hiểu võ học trong thiên hạ, không ai không kính nể Quách gia nhà nàng. Còn phụ mẫu của ta thì sao? Mẹ ta chỉ là một thôn nữ; cha ta chẳng biết là ai, lại chết một cách không minh bạch... Hừ, dĩ nhiên ta không thể so với nàng. Số mạng ta đen đui, luôn bị người vũ nhục. Nàng có vũ nhục ta, thì cũng thế thôi”. Chàng đứng một bên buồn bã, cảm thấy trên thế gian không một ai coi trọng chàng, sống trên đời thật là vô vị. Chỉ một mình sư phụ Tiểu Long Nữ đối với chàng chân tình, nhưng bây giờ không biết đã đi phương nào? Không biết kiếp này chàng còn được gặp lại sư phụ nữa chăng?

Trong lòng đang chán ngán, nghe có tiếng vó ngựa, lại thêm hai người nữa phi ngựa tới, hai con ngựa kia, một xanh một vàng, cũng đều thuộc loại tuấn mã, song chẳng thể so với con ngựa hồng của

Quách Phù.

Hai người cưỡi ngựa là thiếu niên, đều mặc áo vàng. Quách Phù gọi:

- Võ gia ca ca, lại gặp mục ác nữ rồi.

Hai thiếu niên cưỡi ngựa chính là huynh đệ Võ Đôn Nhu, Võ Tu Văn. Nhìn thấy Lý Mạc Sầu, mục ta là đại cừu nhân sát hại cha mẹ họ, mấy năm nay họ đêm ngày không quên, ai dè giờ lại gặp đây, họ liền xuống ngựa, rút trường kiếm, từ hai bên tả hữu đánh tới. Quách Phù nói:

- Mọii cũng tham chiến.

Nói rồi lấy thanh bảo kiếm gài bên yên, xuống ngựa lại gần trợ chiến.

Lý Mạc Sầu thấy bên địch càng đánh càng đông, toàn một bọn thiếu niên nam nữ, hai gã thiếu niên vừa tới chưa chi đã hùng hổ xông vào đánh chí chết, kiếm pháp thuần chính, hiển nhiên cũng là danh gia đệ tử; rồi lại thêm hồng y thiếu nữ, vừa xuất thủ mũi kiếm đã rung rung, phát quang loang loáng, đâm chéo tới, ngằm giấu chiêu số cực kỳ lợi hại sau đó, công lực tuy nông cạn, nhưng kiếm pháp vô cùng ảo diệu, thì giật mình, hỏi:

- Cô nương là con gái Quách gia ở Đào Hoa đảo phải không?

Quách Phù cười, nói:

- Mục cũng nhận ra bốn cô nương.

Rồi đâm liền hai kiếm, nhắm vào chỗ yếu hại ở giữa ngực. Lý Mạc Sầu dùng cây phát trần gạt kiếm, nghĩ thầm: "Tiểu nữ hài nhi kiêu căng quá đấy, bản lĩnh như người mà đòi vô lễ với ta, nếu ta không ngán ngại cha mẹ người, thì mười đứa người ta cũng đập chết". Lý Mạc Sầu thu cây phát trần về, định đoạt thanh kiếm của Quách Phù, đột nhiên mũi kiếm của huynh đệ họ Võ cùng chọc tới hai bên sườn. Huynh đệ họ Võ và Quách Phù đều được Quách Tĩnh thân chinh truyền thụ võ công; ba người sống một nhà ở Đào Hoa đảo, cùng luyện một loại kiếm pháp. Kiếm chiêu của họ phối hợp cực kỳ chặt chẽ, người thoái kẻ tiến, người trên kẻ dưới, tuy không phải là trận pháp, nhưng ba kiếm liên thủ với nhau quả rất lợi hại.

Ba người, một đôi chim điêu, liên hoàn tấn công, vây Lý Mạc Sầu vào giữa. Nếu chỉ có vậy, lâu dần thì Lý Mạc Sầu cũng sẽ thừa sức đả thương một người, sau đó lấy mạng hai người kia. Nhưng Lý Mạc Sầu thấy bên địch đông người, nếu tất cả cùng tiến đánh, nàng khó lòng

chống đỡ; thứ nữa còn vợ chồng Quách Tĩnh gần đâu đây, họ mà xuất hiện thì nguy to, bèn cuộn cây phát trần lại, cười nói:

- Bọn nhãi ranh kia, hãy nhìn thủ pháp đuổi khỉ của Xích Luyện Tiên Tử này!

Vù vù vù đánh liên sáu chiêu, mỗi chiêu đều nhắm vào chỗ yếu hại, khiến Quách Phù và huynh đệ họ Võ luống cuống chân tay, cứ phải nhảy tránh như con chơi chơi, quả nhiên giống khỉ. Lý Mạc Sầu cười một tràng, xoay mình gọi:

- Lãng Ba, đi thôi!

Hai sư đồ liền chạy về hướng tây bắc.

Quách Phù nói:

- Mụ sợ chúng ta rồi, đuổi mau!

Nàng cầm kiếm lao tới đuổi theo. Huynh đệ họ Võ thi triển kinh công, bám sát phía sau. Lý Mạc Sầu phẩy phẩy cây phát trần về phía sau, phong thái thản nhiên, mũi chân hơi nhún, không hề tung bụi, lướt đi nhẹ nhàng. Hồng Lãng Ba thì phải vất chân lên cổ mà chạy. Quách Phù và huynh đệ họ Võ đã dùng đủ sức, mà khoảng cách với hai sư đồ Lý Mạc Sầu mỗi lúc một xa; chỉ có đôi chim điểu là nhanh hơn Lý Mạc Sầu, chúng không ngừng sà xuống tấn công. Võ Đôn Nhu thấy cuộc báo thù hôm nay vô vọng, bèn huýt sáo miệng, gọi đôi chim điểu trở về.

Bọn Gia Luật Tề sợ ba người có gì sơ suất, chạy theo sau tiếp ứng, thấy bọn Quách Phù quay lại, bèn tới gần hành lễ làm quen. Cả bọn đều trẻ tuổi, chỉ sau dăm ba câu đã trở nên thân tình. Gia Luật Tề bỗng sực nhớ, hỏi:

- Dương huynh đâu nhỉ?

Hoàn Nhan Bình nói:

- Chàng bỏ đi một mình rồi. Muội hỏi chàng đi đâu, chàng cũng chẳng thèm trả lời.

Nói đoạn cúi đầu xuống.

Gia Luật Tề chạy lên đỉnh một cái gò, nhìn tứ phía, chỉ thấy thanh y thiếu nữ cùng Lục Vô Song sánh vai nhau mà đi, cũng đã khá xa; Dương Quá thì không thấy tăm hơi đâu cả. Gia Luật Tề có cảm giác như mất đi cái gì. Chàng gặp Dương Quá đây là lần đầu, liền thủ chống địch, chỉ trong một buổi mà mấy lần hai người tưởng nguy đến tính mạng, đôi bên đã trở nên thân thiết bởi chung kẻ thù, nay

Dương Quá đột nhiên bỏ đi, không một lời từ biệt, thì cảm thấy như mất đi một bằng hữu lâu năm vậy.

Nguyên Dương Quá thấy huynh đệ họ Võ phóng ngựa đến, cùng với Quách Phù hợp lực đánh nhau với Lý Mạc Sầu, ba người ấy thần tình thân mật, kiếm pháp thi triển lại vô cùng tinh diệu, chỉ vài chiêu đã buộc Lý Mạc Sầu phải bỏ chạy. Chàng không biết đây là Lý Mạc Sầu ngán ngại vợ chồng Quách Tĩnh mà bỏ đi, chàng cứ tưởng rằng kiếm chiêu của ba người ẩn chứa nội lực cực kỳ lợi hại, khiến Lý Mạc Sầu không thể chống đỡ.

Ngày Quách Tĩnh dẫn chàng lên núi Chung Nam học nghệ, Quách Tĩnh đã thi triển hùng uy, đánh bại vô số đạo sĩ phái Toàn Chân; võ công cao cường của Quách Tĩnh để lại ấn tượng quá sâu trong trí óc non nớt của chàng, thiết nghĩ đệ tử của Quách Tĩnh phải có võ công cao hơn chàng gấp mười lần. Với định kiến như vậy, nhìn một chiêu kiếm pháp tầm thường của ba người kia, chàng cũng ngỡ rằng nó ẩn chứa chiêu số diệu kỳ. Chàng càng nhìn càng phần uất, nhớ hồi nhỏ ở Đào Hoa đảo bị huynh đệ họ Võ hai phen đánh đập, Quách Phù đứng bên cạnh cứ xúi: “Đánh nữa đi! Đánh mạnh vào”. Lại nhớ Hoàng Dung cố ý không dạy võ công cho chàng; Quách Tĩnh võ công cao cường như thế, cũng không chịu truyền thụ, lại dẫn chàng lên cung Trùng Dương, núi Chung Nam, để cho bọn đạo sĩ hành hạ, thì trong lòng chàng đầy một nỗi oán hận. Lại thấy bọn Hoàn Nhan Bình, Lục Vô Song, thanh y thiếu nữ, Gia Luật Yến đều nhìn chàng với ánh mắt khác lạ, nghĩ thầm: “Lý Mạc Sầu dùng lời lẽ như nhục chửi cô cô của ta, bọn người kia đều tin. Bọn họ coi thường ta thì cứ việc, nhưng sao dám khinh bỉ cô cô của ta? Ta lúc này mặt mũi khó coi, là do ta giận huynh đệ họ Võ và Quách Phù, giận Quách bá phụ, Quách bá mẫu; các người lại tưởng rằng vì ta tăng tị dan díu với cô cô của ta mà ta hổ thẹn ư?” Đột nhiên chàng chạy như phát cuồng, cũng không theo đường nào cả, cứ chạy loạn giữa cảnh hoang dã. Lúc này tâm thần của chàng bất thường, chỉ nghĩ mọi người trong thiên hạ đều gây khó dễ với chàng, lại quên rằng mình đang đeo mặt nạ, dấu sắc mặt có khó coi hay ngượng ngùng chẳng nữa, bọn Hoàn Nhan Bình kia làm sao thấy được? Không dung vô có mấy người kia sao lại chê cười chàng? Lý Mạc Sầu nổi tiếng xấu xa chốn giang hồ, đang chống đối mọi người, ai lại đi tin lời của mụ ta?

Chàng vốn từ vùng tây bắc đi xuống hướng đông nam; bây giờ chàng rời bỏ mấy người kia càng lúc càng xa, rốt cuộc lại chạy về

hướng tây bắc. Trong lòng rối loạn, căm ghét thế gian, chàng lột mặt nạ, cứ đi bừa giữa chốn hoang sơn dã lĩnh; đói bụng thì hái quả dại rau dại mà ăn. Càng đi càng xa, chưa đầy một tháng, hình dung tiêu tụy, quần áo rách nát, đến một vùng núi cao. Chàng cũng không biết đây là Hoa Sơn, một trong Ngũ nhạc của thiên hạ. Chỉ thấy sơn thế hiểm trở, thì cứ leo lên đỉnh núi như một người điên.

Khinh công của chàng tụy cao, nhưng sự hiểm trở của Hoa Sơn thì cũng không đâu bằng. Leo tới lưng chừng núi, khí trời rất lạnh, mây vờn trên đầu, gió bắc mạnh dần, tiếp đó hoa tuyết rơi lả tả. Trong lòng phiền não, chàng tự hành hạ mình, chẳng tìm chỗ tránh tuyết, gió tuyết càng mạnh, chàng càng chọn chỗ vách núi cheo leo mà đi, đi đến gần tối, tuyết rơi từng nắm lớn, dưới chân trơn trượt, đường càng khó đi, chỉ cần bước hụt một cái, rất dễ lăn xuống vực sâu vạn trượng, tan xương nát thịt. Chàng cũng bất cần, coi tính mạng của mình như cỏ rác, cứ thế cắm đầu leo thẳng lên.

Lại đi một hồi, bỗng nghe sau lưng tiếng lạo xạo khe khẽ, tựa hồ có dã thú chạy trong tuyết; Dương Quá liền quay mình lại, thấy phía sau có một bóng người nhảy xuống sơn cốc.

Dương Quá cả kinh, vội chạy lại chỗ đó, nhòm xuống hẻm núi, thấy một người dùng ba ngón tay bám vào vách đá, thân người treo lơ lửng giữa không trung. Chỉ dùng ba ngón tay bám vào vách đá, giữ toàn thân treo lơ lửng, dưới kia là vực sâu vạn trượng, võ công cao siêu như thế thật ngoài sức tưởng tượng. Thế là chàng bèn cung kính hành lễ, nói:

- Lão tiên bối, thỉnh người lên đây!

Người kia cười ha ha, vang động cả sơn cốc, bật người lên mép vực, đột nhiên gầm giọng hỏi:

- Người có phải là đồng đảng của “Tạng biên ngũ xú” hay không? Giữa lúc gió to tuyết dày, nửa đêm khuya khoắt, lén lén lút lút làm gì ở chốn này?

Dương Quá tự dưng bị nhiếc móc, nghĩ thầm: “Đại phong đại tuyết, bán dạ tam canh, rốt cuộc mình lén lén lút lút làm gì ở đây vậy?” Động đến tâm sự, chàng đột nhiên khóc òa lên, nghĩ một đời bất hạnh, bị người khinh rẻ, người mà chàng kính yêu vô hạn là Tiểu Long Nữ thì lại vô lý trách cứ chàng, đoạn tuyết bỏ đi, chắc kiếp này chẳng còn hi vọng gặp lại, thì khóc một cách đau đớn não nề, tưởng chừng muốn dốc cho vợ ngàn mối sầu oán tích kết trong lòng.

Người kia thoát nghe chàng khóc, thì không khỏi ngẩn ra, càng nghe càng thấy tiếng khóc đau thương, thì lầy làm lạ, cuối cùng thấy chàng khóc mãi không dừng, thì đột nhiên cất tiếng cười vang; một khóc một cười, hai thứ tiếng đụng vào nhau trong sơn cốc, chấn động, làm cho từng tảng tuyết bám trên vách núi rơi xuống tới tấp.

Dương Quá thấy người kia cười, thì nín khóc, giận hỏi:

- Lão tiên bối cười gì vậy?

Người kia cười, hỏi:

- Người khóc cái gì vậy?

Dương Quá định dùng lời lẽ nặng nề, nhưng nghĩ người kia võ công cao siêu khôn lường, đành nuốt giận, cung kính vái chào, nói:

- Tiểu nhân Dương Quá, tham kiến tiên bối.

Người kia dùng một cái que trúc gậy khẽ vào cánh tay chàng một cái, Dương Quá cảm thấy bị một luồng lực đạo đẩy mạnh ra phía sau, thế đẩy khiến chàng không thể không ngã ngửa; nhưng chàng đã từng luyện “Cáp mô công”, đầu ở dưới đất, chân chĩa lên trời, thế là chàng bèn lộn người một vòng, ngã rồi lại đứng ngay ngắn như cũ.

Việc xảy ra bất ngờ đối với cả hai người. Với võ công hiện tại của Dương Quá, người khác muốn xuất thủ một cái khiến chàng phải ngã lộn người đi một vòng, thì cao thủ như Lý Mạc Sầu, Khuu Xứ Cơ cũng chẳng thể làm nổi. Người kia thấy Dương Quá lộn một vòng lại đứng vững như cũ, thì cũng không dám coi thường chàng nữa, lại hỏi:

- Người khóc cái gì?

Dương Quá nhìn kỹ, thấy người kia là một lão nhân râu tóc bạc trắng, quần áo rách rưới như một gã hành khất, tuy trong bóng tối, nhưng được ánh tuyết trắng hắt lên, chàng thấy mặt lão nhân hồng hào, thần thái hăng say, thì bất giác kính nể, nói:

- Tiểu nhân số mệnh hẩm hiu, sống trên đời như thừa, chi bằng chết quách cho xong.

Lão nhân nghe lời lẽ chua chát, đúng là đầy phần uất thì gật gật đầu, hỏi:

- Ai vũ nhục người? Mau nói cho công công của người nghe coi.

Dương Quá nói:

- Phụ thân của tiểu nhân bị người ta giết, song không biết là ai giết. Mẫu thân của tiểu nhân lại bị bệnh qua đời, trên thế gian chẳng có ai thương xót tiểu nhân.

Lão nhân nói:

- Hừm, đáng thương thật. Sư phụ dạy võ công cho ngươi là ai?

Dương Quá nghĩ thầm: “Quách bá mẫu danh nghĩa là sư phụ của ta, nhưng không dạy ta chút võ công nào cả. Bọn đạo sĩ thối tha phái Toàn Chân nhắc đến chỉ thêm bực mình. Âu Dương Phong là nghĩa phụ của ta, chứ không phải là sư phụ. Võ công của ta là do cô cô dạy. Nhưng cô cô nói muốn làm thê tử của ta, ta cứ gọi cô cô là sư phụ, thì cô cô lại tức giận. Kinh sách mà Vương Trùng Dương tổ sư và Lâm Triệu Anh bà bà khắc họa trên trần thạch thất, sao có thể gọi là sư phụ của ta? Sư phụ của ta tuy nhiều, song không thể nhắc đến một ai cả”. Câu hỏi của lão nhân lại động đến tâm sự của chàng, chàng lại khóc òa lên, nói:

- Tiểu nhân không có sư phụ, không có sư phụ!

Lão nhân nói:

- Được rồi! Được rồi! Ngươi không chịu nói thì thôi.

Dương Quá khóc, nói:

- Không phải là tiểu nhân không chịu nói, mà là không có thật.

Lão nhân nói:

- Không có thì thôi, làm sao phải khóc? Ngươi có quen biết “Tạng biên ngũ xứ” hay không?

Dương Quá đáp:

- Tiểu nhân không quen biết.

Lão nhân nói:

- Ta thấy ngươi một mình đi trong đêm tối, lại tưởng ngươi là đồng đảng của “Tạng biên ngũ xứ”. Đã không phải, thì rất tốt.

Lão nhân chính là “Cửu chỉ thần cái” Hồng Thất Công. Lão nhân đã đem chức vị bang chủ Cái Bang truyền cho Hoàng Dung, rồi một mình phiêu du nơi này chốn nọ, tìm kiếm và thưởng thức của ngon vật lạ trong thiên hạ. Quảng Đông địa khí ôn hòa, là nơi có nhiều món ăn trân kỳ hơn cả. Từ khi đến Lĩnh Nam, Hồng Thất Công ở lỵ tại đó hơn mười năm, không trở lên Trung Nguyên ở phía bắc nữa.

Đất Quảng rắn độc mèo già, cá đốm chuột khoang, đều là món ăn khoái khẩu; tôm hùm hấp rượu, hào mậ nấu cháo, heo sữa quay giòn, thôi thì đủ món; Hồng Thất Công như lên thiên đường, khoái lạc vô cùng. Gặp chuyện bất bình, lão lại kín đáo phò nguy tế khổn, diệt ác trừ gian, với bản lĩnh hiện thời của lão, không ai có thể hay biết lão

đang hiện diện chỗ nào. Có lần nghe lỏm các đệ tử Cái Bang trò chuyện, lão được biết Cái Bang dưới sự dẫn dắt của Hoàng Dung, Lỗ Hữu Cước, thái bình vô sự, bên trong giảm bớt sự tranh chấp giữa hai phe áo dơ, áo sạch; bên ngoài thì loại trừ sự uy hiếp của người Kim và bang Thiết Chưởng, lão nhân gia thanh thoi vô sự, ngày ngày chỉ bận bịu với việc ăn uống thỏa thích mà thôi.

Năm nay Nhị xú trong “Tạng biên ngũ xú” tại Quảng Đông lạm sát người vô tội, giết hại không biết bao nhiêu người lương thiện. Hồng Thất Công ghét ác như kẻ thù, vốn đã định ra tay trừ khử Nhị xú, nhưng muốn giết một mình hắn thì quá dễ; tìm diệt bốn tên còn lại trong “Tạng biên ngũ xú” sẽ rất khó khăn; bởi vậy Hồng Thất Công mới bí mật bám theo tung tích, chờ khi cả năm tên tụ lại một chỗ, lão sẽ một đòn diệt sạch cho gọn; không ngờ bám theo từ nam lên bắc, vượt qua ngàn dặm, cuối cùng đến tận Hoa Sơn. Hiện thời bốn trong năm “Tạng biên ngũ xú” đã tụ một chỗ, chỉ còn tên đứng đầu, gọi là Đại xú, chưa đến. Lão đang theo dõi, thì trong đêm tối tuyết dày bắt gặp Dương Quá.

Hồng Thất Công nói:

- Hai ta tạm gác chuyện ấy lại đã, ta thấy ngươi chắc đã đói bụng, phải ăn no rồi tính.

Thế là lão bới tuyết tìm một số cành củi, nhóm một đống lửa. Dương Quá giúp lão kiếm củi, hỏi:

- Lão tiên bối nấu món gì ạ?

Hồng Thất Công nói:

- Món Ngô Công (thịt rết)!

Dương Quá ngỡ lão nói đùa, chỉ cười cười, không hỏi thêm. Hồng Thất Công nói:

- Ta vất vả đuổi theo “Tạng biên ngũ xú” từ Lĩnh Nam, một mạch đến tận Hoa Sơn này, nếu không tìm được vài món ăn đặc biệt, thì hóa ra không phải với nó quá sao?

Lão vừa nói vừa vỗ vỗ vào bụng. Dương Quá thấy toàn thân lão săn chắc, chỉ riêng cái bụng là hơi phệ. Hồng Thất Công lại nói:

- Cái chất âm của Hoa Sơn là thứ cực âm hàn trong thiên hạ, lũ rết ở đây béo ngậy. Quảng Đông tiết trời nóng bức, bách vật sinh trưởng nhanh, thịt rết không ngon mấy.

Dương Quá nghe lão nói nghiêm trang, hình như không phải nói đùa, thì nửa tin nửa ngờ.

Hồng Thất Công đặt bốn hòn đá vây quanh đồng lửa, lấy từ bên thất lưng ra một cái nồi sắt nhỏ, đặt lên bếp, vốc hai vốc tuyết bỏ vào nồi, nói:

- Theo ta đi bắt rết.

Vụt một cái, lão đã nhảy lên chỗ vách núi cao hơn hai trượng. Dương Quá thấy sơn thế hiểm trở, không dám nhảy. Hồng Thất Công gọi:

- Lên đây mau! Tên tiểu tử vô dụng kia!

Dương Quá ức nhất là bị người khác coi thường, nghe gọi vậy bèn nghiêng răng, đề khí nhảy lên, nghĩ thầm: “Sợ cái gì? Ngã mất mạng là cùng chứ gì?” Khi bạo gan hơn, khinh công thi triển càng nhịp nhàng như ý, chàng bám sát đằng sau Hồng Thất Công, những chỗ cheo leo trơn trượt, chàng cũng vượt qua được cả.

Chừng sau một tuần trà, hai người leo tới một đỉnh núi không có dấu chân người. Hồng Thất Công thấy chàng có tài và có gan thi triển khinh công như vừa rồi, thì rất hài lòng; với kiến thức quảng bác của mình, lão vẫn chưa nhận biết được lai lịch võ công của gã thiếu niên này, cũng định hỏi cho ra lẽ, nhưng còn mãi nghĩ đến món ăn ngon lành, bèn tới bên một tảng đá lớn, hai tay bới đất vun lên miệng hố. Một lát sau thì lộ ra một con gà trống đã chết. Dương Quá lấy làm lạ, hỏi:

- Ô hay, sao ở đây lại có con gà trống?

Rồi chợt hiểu: “Thì ra lão nhân gia vui nó ở đây”. Hồng Thất Công cười cười, lôi con gà lên. Trong ánh sáng mờ mờ của tuyết, chàng thấy có mấy chục con rết bám cắn thân con gà. Lũ rết dài bảy, tám tấc, đốt đen đốt hồng, hoa văn loang lổ, chúi đầu hung nhúc. Chàng từ nhỏ lưu lạc giang hồ, vốn không sợ độc trùng, nhưng đột nhiên gặp ở một chỗ nhiều con rết lớn thế này, chàng cũng không khỏi rùng mình. Hồng Thất Công đắc ý, nói:

- Rết và gà hai loài xung khắc nhau, tối qua ta vui ở đây con gà này, quả nhiên dụ được rết tứ phía bu lại.

Lão nhét con gà cùng lũ rết vào trong một cái túi vải, hoan hỉ rời khỏi đỉnh núi. Dương Quá theo sau, rùng mình nghĩ thầm: “Không lẽ xơi món rết thật? Trông thần tình của lão, không phải lão có ý dọa ta”.

Lúc này nồi nước tuyết đã sôi sùng sục, Hồng Thất Công mở túi vải, tóm đuôi rết, thả từng con vào trong nồi. Lũ rết quần quai một

lát, đều chết thẳng cẳng. Hồng Thất Công nói:

- Lũ rết lúc sắp chết, có bao nhiêu chất độc trong cơ thể đều nhả ra hết, cho nên nồi nước này độc lắm đó.

Dương Quá đổ nước luộc rết xuống vục.

Hồng Thất Công dùng một con dao nhỏ chặt đầu đuôi từng con rết, tuốt nhẹ một cái, cái vỏ của con rết tuốt ra, để lộ lớp thịt màu trắng, hơi trong, như thịt tôm, trông rất đẹp.

Hồng Thất Công lại đun sôi một nồi nước, cho thịt rết vào nhúng cho hết sạch chất độc; rồi lấy từ cái bọc sau lưng ra bảy, tám lọ đựng dầu mỡ mắm muối gia vị. Lão cho mỡ vào nồi, xào thịt rết, lập tức một mùi thơm nức mũi tỏa ra. Dương Quá thấy lão nuốt nước miếng liên tục, lộ rõ vẻ hăm hở thèm ăn, thì vừa kinh ngạc vừa buồn cười.

Hồng Thất Công đợi thịt rết hơi vàng, mới cho mắm muối gia vị vào trộn đều. Đoạn lão nhón tay vào nồi, lấy một con đưa vào miệng, nhai nhai chậm chậm, hai mắt lim dim, hít một hơi dài, cảm thấy mọi khoái lạc trong thiên hạ, không gì bằng món này. Lão gỡ một bầu rượu ở thắt lưng, đặt xuống bên cạnh, nói:

- Xơi món rết thì đừng uống rượu, nếu không rượu sẽ làm mất hết vị ngon của thịt rết.

Lão ăn mười mấy con liền, rồi bảo Dương Quá:

- Ăn đi, sao phải làm khách?

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Tiểu nhân không ăn đâu.

Hồng Thất Công ngăn người, rồi cười ha hả, nói:

- Phải rồi, phải rồi, ta từng gặp không ít anh hùng hảo hán, đầu rơi máu chảy chẳng cau mày, song lại không dám xơi một con rết với lão khiếu hóa này. Ha ha, tên tiểu tử này cũng nhất gan như họ cả thôi.

Dương Quá bị lão nói khích, nghĩ thầm: “Mình nhắm mắt lại, không nhai, nuốt vài con, cho lão khỏi coi thường mình”; bèn dùng hai cái que làm đũa, gắp một con rết xào trong nồi. Hồng Thất Công như đọc được ý nghĩ của chàng, nói:

- Nhắm mắt nhắm mũi, không nhai, nuốt vài con rết, như thế gọi là hạng ngu xuẩn, thực bất tri kỳ vị, chứ đâu phải là anh hùng hảo hán.

Dương Quá nói:

- Ăn độc trùng cũng được coi là anh hùng hảo hán ư?

Hồng Thất Công nói:

- Trong thiên hạ có vô số kẻ không biết ngượng mồm tự xưng là anh hùng hảo hán, nhưng dám ăn thịt rết thử hỏi có được mấy người?

Dương Quá nghĩ thầm: “Cùng lắm là chết chứ quái gì!” Liền bỏ con rết vào miệng mà nhai. Vừa nhai một cái đã cảm thấy vị thơm ngon, ngọt đậm lạ thường, nhai vài miếng thật kỹ, nuốt xuống, lại gấp, nhai con thứ hai, tấm tắc khen:

- Ngon quá! Ngon quá đi mất!

Hồng Thất Công thấy chàng ăn ngon lành, thì cũng mừng thầm. Thế là hai người, một già một trẻ, tranh nhau gấp, hơn một trăm con rết xào trong nồi đã xoi hết sạch. Hồng Thất Công đưa lưỡi liếm quanh mép, hận rằng không có trăm con rết nữa mà ăn cho sướng miệng. Dương Quá nói:

- Tiểu nhân lại mang con gà đi vùi, dụ rết đến được chăng?

Hồng Thất Công nói:

- Không được, một là mảnh tính của con gà đã hết, hai là quanh đó chẳng còn con rết béo mập nào nữa.

Đột nhiên lão vươn vai, ngáp một cái, nằm ngửa xuống tuyết, nói:

- Ta đuổi gấp tịch đồ, đã năm ngày đêm liền không ngủ, hiếm khi được chén một bữa ngon như hôm nay, bây giờ buồn ngủ quá, phải làm một giấc ngủ ba ngày liền, dù trời có sụp, người cũng chớ đánh thức ta dậy. Người hãy để ý, đừng để dã thú thừa cơ ta ngủ say, ngoạm mất cái đầu của ta, nghe chưa.

Dương Quá cười, đáp:

- Tuân lệnh!

Hồng Thất Công nhắm mắt lại, không lâu đã ngủ say.

Dương Quá nghĩ thầm: “Vị tiên bối này đúng là một kỳ nhân. Không lẽ sẽ ngủ ba ngày liền thật sao? Dù thật hay giả, mình cũng chẳng biết đi đâu, thôi thì đợi lão ba ngày vậy”. Món thịt rết ở Hoa Sơn là vật chí hàn trong thiên hạ, sau khi ăn, Dương Quá cảm thấy trong bụng cứ mát lạnh, bèn tìm một tảng đá, ngồi dựng công thật lâu, mới thấy toàn thân dễ chịu.

Lúc này tuyết lông ngỗng rơi từng bông dày không ngớt, Hồng Thất Công toàn thân phủ một lớp tuyết dày, trông như đắp một tấm chăn bông vậy. Cơ thể người vốn có hơi ấm, hoa tuyết gặp nóng ấm

thì tan, tại sao tuyết lại phủ trên mặt lão thế kia? Dương Quá thoát tiên không hiểu nổi, nghĩ một hồi chợt hiểu: “Phải rồi, trong lúc ngủ, lão tiềm hành thần công, dồn hết hơi ấm vào bên trong cơ thể. Một người sống đấy, song lúc ngủ lại giống một tử thi, nội công luyện tới mức đó, thực đáng kính nể. Cô cô từng để cho ta nằm trên giường hàn ngọc, cốt mong mai sau ta có thể luyện thành nội công thâm hậu. Ôi, chiếc giường hàn ngọc giờ đây sao rồi?!”

Thấy trời sắp sáng, Hồng Thất Công đã bị vùi kín trong nắm mô bằng tuyết cao cao. Dương Quá hoàn toàn không cảm thấy mỗi mạt, chỉ thấy bốn phía đều im lìm, bỗng phía đông bắc có tiếng chân đạp trên tuyết; chàng ngưng thần nhìn kỹ, thấy có năm cái bóng đen đang chạy lại, thân pháp ai nấy mau lẹ, đao quang sau lưng loang loáng. Dương Quá chợt nghĩ thầm: “Chắc là “Tạng biên ngũ xứ” mà lão tiên bối đã nói”. Chàng bèn nấp vào sau một tảng đá lớn.

Lát sau năm người kia chạy tới phía trước tảng đá. Một người kêu lên:

- Thôi chết, đây là cái bầu rượu của lão khiêu hóa!

Người thứ hai lấp bắp:

- Lão ta... lão ta đang ở Hoa Sơn.

Năm người kia mặt lộ vẻ kinh hoàng, họ chụm đầu lại bàn tính.

Đột nhiên năm gã tách ra, chạy vội xuống núi. Đường núi vốn hẹp, một gã mới chạy vài bước đã vấp phải người Hồng Thất Công, hấn thấy đụng phải một vật mềm mềm, thì kêu “Ồi” một tiếng. Bốn tên kia dừng bước, quây chung quanh, bối tuyết, thấy Hồng Thất Công nằm ngay đơ bên dưới, tựa hồ đã chết từ lâu. Năm gã cả mừng, sờ tay chỗ mũi của lão, thấy tất thở, thân thể thì lạnh giá. Năm gã reo mừng, nhảy cẫng cả lên, còn hơn là vợ được của quý. Một tên nói:

- Lão khiêu hóa cứ bám theo như đĩa đỏi, ai dè cuối cùng lại chết thảm ở đây.

Tên thứ hai nói:

- Lão tặc Hồng Thất Công võ công cao siêu, sao lại chết thế này?

Một tên nói:

- Võ công cao siêu thì không chết hay sao? Thử nghĩ xem lão ta đã bao nhiêu tuổi rồi còn gì.

Bốn tên kia đồng thanh khen phải, nói:

- May mà Diêm Vương gọi lão ta đi sớm, chứ không thì bọn ta

khó mà đối phó.

Tên cầm đầu nói:

- Nào, bọn ta mỗi người chém lão khiếu hóa vài nhát đao cho bổ tức! “Cửu chỉ thân cái” Hồng Thất Công anh hùng cái thế, cuối cùng bị “Tạng biên ngũ xú” chém nát thân, thành mấy chực mảnh.

Dương Quá nghĩ thầm: “Thì ra vị lão tiền bối này là Hồng Thất Công, hèn chi võ công cao siêu đến thế.” Danh tiếng Hồng Thất Công và tuyệt kỹ “Hàng long thập bát chưởng” chàng từng nghe Tiểu Long Nữ kể lúc nhàn đàm; nhưng còn hình dạng và tính khí của Hồng Thất Công, thì hồi trước Lâm Triệu Anh cũng không biết rõ, nên Tiểu Long Nữ dĩ nhiên cũng không biết. Chàng đã thủ sẵn “Ngọc phong châm” trong tay, nghĩ mình không thể đối phó cùng lúc với cả năm tên, sẽ chờ cơ hội phóng ám khí đả thương hai, ba tên trước; rồi sẽ thanh toán nốt hai, ba tên còn lại. Nhưng bây giờ nghe chúng bảo sẽ bằm vằm cho bổ ghét, thì chàng sợ chúng đả thương Hồng Thất Công, không kịp phóng ám khí, lập tức quát to, từ sau tảng đá nhảy ra. Trong tay không có binh khí, chàng tiện tay nhặt hai cành cây, phát chiêu đánh năm tên kia. Năm chiêu này thần tốc dị thường, chỉ tiếc trước đó chàng đã quát to khiến Ngũ xú đề phòng, chứ không thì ít ra một hai tên đã bị trúng đòn. Nghe quát, năm tên quay lại chống đỡ.

Chúng thấy chỉ có một thiếu niên lam lũ, hai tay cầm hai cành cây, thì hầu như không chút sợ hãi. Đại xú nói:

- Tên tiểu tử thối tha kia, ngươi là tiểu khiếu hóa phải không? Lão khiếu hóa đã đi gặp tổ tông rồi, ngươi hãy mau quì xuống khấu đầu năm vị gia gia đi nào.

Dương Quá vừa nhìn thấy thân pháp của năm tên, đã biết qua võ công của chúng. Cả năm tên đều dùng đao to bản, võ công do một sư phụ truyền thụ, công phu thâm thiển khác nhau, nhưng gia số thì là một. Nếu là một đánh một, chàng thắng là cầm chắc; còn một đấu năm, thì chàng không thể địch nổi. Nghe Đại xú bảo chàng khấu đầu, bèn nói:

- Vâng, tiểu nhân xin khấu đầu năm vị gia gia.

Chàng tiến một bước, vái một cái. Động tác quì vái này chính là chiêu “Tiền cung hậu cứ”; năm trước Tôn bà bà từng sử qua, nhân lúc đạo sĩ phái Toàn Chân Trương Chí Quang xuất kỳ bất ý, ném chiếc lọ, chút nữa đánh mù mắt y. Lúc này Dương Quá sử xong chiêu đó, lại đánh tiếp chiêu “Thôi song vọng nguyệt”, đột nhiên hai tay gạt ngang,

quật hai cành cây sang hai bên.

Tên đứng bên trái là Nhị xú, ở bên phải là Tam xú. Chiêu “Thôi song vọng nguyệt” rất hiểm độc, Tam xú công phu khá cao, vội dựng đứng cây đao chống đỡ, bị cành cây của Dương Quá đánh vào sống đao, hổ khẩu nóng bừng, suýt nữa buông rơi đại đao. Ngũ xú thì bị quật trúng xương ống chân, “cộc” một tiếng, xương không gãy, nhưng đau oằn cả người lại. Bốn tên còn lại cả giận, bốn thanh đao vù vù chém tới. Dương Quá thân pháp linh hoạt, nhanh nhẹn né tránh, bọn kia chưa làm gì được. Một hồi sau, Ngũ xú khập khiễng cũng tiến vào tham chiến, nhân nhó tức giận, xuất thủ như một kẻ liều mạng.

Dương Quá khinh công hơn hẳn năm tên kia; nếu muốn bỏ chạy thì không khó; nhưng nhớ đến Hồng Thất Công, sợ rời xa lão một bước, năm tên kia sẽ hạ độc thủ. Nhưng một mình chàng không thể đánh lại năm tên kia liên thủ, sẽ mau chóng gặp nguy hiểm; thế là chàng bèn cúi xuống, ôm Hồng Thất Công lên, tay phải múa cành cây dọn đường, chạy một mạch hơn mười trượng. “Tạng biên ngũ xú” đuổi theo sau.

Dương Quá cảm thấy thân thể Hồng Thất Công lạnh giá, bất giác lo sợ, nghĩ thầm lão có ngu say đến mấy, cũng quyết không thể không tỉnh giấc, nếu lão chưa chết. Bèn gọi:

- Lão tiên bối, lão tiên bối!

Hồng Thất Công chẳng cự quậy gì hết, không khác gì một tử thi, chỉ chưa cứng đờ mà thôi. Dương Quá đưa tay sờ chỗ ngực trái, hình như tim lão còn đập thoi thóp, mũi thì tắt thở hoàn toàn.

Dương Quá dừng lại một chút, Đại xú đã đuổi tới, chỉ vì Dương Quá võ công cao cường, nên hẳn không dám một mình tới gần; chờ Nhị xú, Tam xú, Tứ xú, cùng tới, thì Dương Quá đã lại chạy xa hơn mười trượng. “Tạng biên ngũ xú” thấy chàng cứ chạy lên đỉnh núi, từ đây lên đỉnh núi chỉ có một lối đi duy nhất, thì nghĩ không lẽ chàng có thể bay lên trời? Bọn chúng chả cần vội, cứ thông thả đuổi theo cũng được.

Sơn đạo càng lúc càng cheo leo, qua một khúc quanh, Dương Quá thấy trước mặt có một đoạn đường cực hẹp. Một người đi qua chỗ đó cũng không dễ, một bên mép đường là vực sâu vạn trượng, mây bay lãnh đãng, không nhìn thấy đáy. Chàng nghĩ thầm: “Chỗ này hay lắm! Mình sẽ chặn bọn chúng ở đây”. Chàng vội đi nhanh qua quãng đó, rồi đặt Hồng Thất Công xuống một tảng đá, quay trở lại, Đại xú

đã tới đầu bên kia, Dương Quá bèn lao sang, quát:

- Xú bát quái, người dám qua chỗ này không?

Đại xú sợ bị chàng đẩy xuống vực, vội lùi lại. Dương Quá đứng chặn ngay đầu đoạn đường hẹp ấy. Lúc này mặt trời vừa mọc, tuyết đã ngừng rơi, phóng tầm mắt ra xa, chỉ thấy rừng núi lung linh trong lớp tuyết phủ trắng xóa, dưới ánh hồng ban mai, trông đẹp tuyệt trần.

Dương Quá đeo cái mặt nạ vào, quát:

- Các người xấu xí, hay là ta xấu xí?

“Tạng biên ngũ xú” tướng mạo dĩ nhiên rất khó coi, song cũng chưa đến nỗi quá ư quái dị; chữ “xú” gắn vào chúng để chỉ hành vi xấu xa của chúng, nhiều hơn là để chỉ tướng mạo. Lúc này chúng thấy Dương Quá vừa đưa tay lên mặt xoa một cái, đột nhiên mặt chàng đã biến thành xấu xí cực độ, da vàng như sáp, thần tình lì lợm, như một cái xác chui từ dưới mộ lên, thì năm tên nhìn nhau ngơ ngác.

Dương Quá thông thả bước tới chỗ hẹp nhất, chênh vênh nhất, biểu diễn chiêu “Khô tinh tứ đầu thế”, chân trái làm trụ, chân phải đá lên trời, thân hình khẽ đung đưa trong gió; trong giây lát khí khái anh hùng tràn đầy lồng ngực, kẻ địch đâu có thiên binh vạn mã xông tới, một mình chàng cũng đủ chốt chặn cửa ải này.

Năm tên kia nghĩ thầm: “Cái Bang sao lại kiếm đâu được một thiếu niên cổ quái đến thế không biết?” Chúng nhìn địa thế quá hiểm yếu, không dám đi qua quãng đường hẹp, chụm đầu vào nhau bàn tính:

- Huynh đệ ta giữ chỗ này, thay phiên nhau xuống núi mang thức ăn lên. Chỉ cần vài ngày là tên tiểu tử kia sẽ đói mờ mắt, kiệt sức thôi.

Thế là bốn tên sắp thành hàng một ở đầu cầu, để tên Nhị xú xuống núi lấy thức ăn.

Đôi bên cứ canh chừng nhau như thế, không dám xông sang đầu cầu bên kia.

Ngày thứ hai, Nhị xú mang thức ăn lên, năm tên ăn uống nhồm nhoàm, cố ý nhai tóp tép rõ to. Dương Quá đói bụng từ lâu, ngoảnh nhìn Hồng Thất Công, chỉ thấy tư thế của lão vẫn hệt như hôm trước, không có gì thay đổi. Chàng nghĩ thầm: “Lão đâu có ngủ, thì trong giấc ngủ cũng có lúc trở mình; đằng này nằm bất động mãi như thế, e rằng đã chết thật rồi. Chờ một ngày nữa, mình đói quá kiệt sức, càng khó chống địch, chi bằng lập tức tiến sang, còn có thể chạy thoát”.

Chàng thông thả đứng dậy, lại nghĩ thầm: “Lão bảo cần ngủ ba ngày liền, dặn mình canh chừng, mình đã đáp ứng, không thể bỏ lão mà đi”. Bèn cố nhịn đói, nhắm mắt dưỡng thần.

Đến ngày thứ ba, Hồng Thất Công vẫn nằm bất động như hai hôm trước. Dương Quá càng nhìn càng nghi ngại: “Lão hiển nhiên đã chết rồi, mình cứ cố thủ ở đây, chẳng hóa ra ngu lăm sao. Chờ thêm nửa ngày nữa, chỉ e năm tên kia không cần động thủ, mình cũng chết đói mất thôi”. Chàng bốc mấy vốc tuyết nuốt vào bụng, cũng đỡ cảm giác trống rỗng cồn cào. Nghĩ thầm: “Ta đối với cha mẹ đã không thể tận hiếu, lại không phải với cô cô, huynh đệ tử muội đều không có, ngay hảo bằng hữu cũng không có lấy một người, hai chữ “nghĩa khí” thôi đừng nhắc tới; nhưng còn chữ “Tín” sống chết gì cũng phải giữ cho bằng được!” Lại nghĩ: “Quách bá mẫu năm nào giảng sách cho ta, kể rằng thời xưa có chàng Vĩ Sinh hẹn chờ thiếu nữ ở dưới cầu; thiếu nữ không đến mà nước lũ dâng cao. Vĩ Sinh không chịu thất ước, ôm trụ cầu mà chết đuối, sau đó tên chàng được truyền tụng trăm đời. Dương Quá ta bị người đời khinh rẻ, nếu không giữ chữ tín, càng không ra gì; dẫu có vì chuyện này mà chết, ta cũng phải canh giữ đủ ba ngày”.

Một ngày đêm thấm thoát cũng qua nhanh, sáng hôm thứ tư, Dương Quá đến bên cạnh Hồng Thất Công, thử xem hơi thở của lão, thấy hoàn toàn tắt thở, chàng không khỏi thở dài, vái lão một cái, nói:

- Hồng lão tiên bối, tiểu nhân đã canh giữ đúng ba ngày như hẹn ước, tiếc rằng lão tiên bối không may qua đời. Tiểu nhân không còn sức canh giữ di thể của lão tiên bối, đành lặn người xuống vực sâu, không để cho bọn gian kia hủy nhục.

Rồi chàng ôm xác Hồng Thất Công lên, đi ra chỗ đường hẹp.

“Tặng biên ngũ xú” tưởng chàng không nhịn đói được nữa, phải bỏ chạy, thì chúng bèn hò nhau xông tới. Dương Quá hét một tiếng, lẳng Hồng Thất Công xuống vực, xông tới chỗ tên Đại xú.